



CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC SẠCH BẮC GIANG

# BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

2019



## THÔNGIỆP CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

01

### THÔNG TIN CHUNG VỀ CÔNG TY

Thông tin khái quát về công ty  
Quá trình hình thành và phát triển  
Ngành nghề và địa bàn kinh doanh  
Mô hình quản trị và sơ đồ tổ chức  
Định hướng phát triển  
Quản trị rủi ro

02

### TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2019

Tình hình hoạt động SXKD năm 2019  
Tổ chức và nhân sự  
Tình hình đầu tư và thực hiện dự án  
Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư CSH

03

### BÁO CÁO BAN GIÁM ĐỐC

Đánh giá tình hình sản xuất kinh doanh  
Tình hình tài chính  
Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý  
Phương hướng phát triển

04

### BÁO CÁO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động  
Đánh giá của HĐQT về Ban Giám đốc  
Kế hoạch, định hướng của HĐQT

05

### QUẢN TRỊ CÔNG TY

Hội đồng quản trị  
Ban Kiểm soát  
Giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, BKS, BGD

06

### BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Mục tiêu phát triển bền vững  
Đánh giá trách nhiệm với môi trường & cộng đồng xã hội

07

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH KIỂM TOÁN NĂM 2019

# THÔNGIỆP CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



**Ông Hường Xuân Công**  
Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị

## Kính thưa Quý cổ đông!

Thay mặt ban lãnh đạo Công ty, tôi xin được gửi lời chúc tốt đẹp nhất đến quý cổ đông - những người đã luôn đồng hành với công ty trong suốt thời gian vừa qua. Cùng với những thuận lợi chung của nền kinh tế thế giới và Việt Nam, tình hình sản xuất kinh doanh trong năm 2019 của Công ty Cổ phần Nước sạch Bắc Giang cũng mang nhiều nét tích cực. Tuy vậy, trong quá trình hoạt động Công ty gặp một số khó khăn như: Nguy cơ ô nhiễm nguồn nước sông Thương; Cạnh tranh với các doanh nghiệp cấp nước khác trên địa bàn thành phố và các vùng lân cận; Chi phí sản xuất và chi phí mua nước của DNP tăng; Một số CBCNV ý thức và trách nhiệm còn kém, vi phạm nội quy, quy chế của Công ty, năng suất lao động thấp.

Nhờ có sự chỉ đạo, phối hợp và thống nhất giữa Đảng bộ, Hội đồng quản trị và Ban giám đốc Công ty trong sự lãnh đạo, điều hành sản xuất kinh doanh, sự nỗ lực cố gắng của các phòng ban chức năng, toàn thể cán bộ công nhân viên trong công ty cùng sự ủng hộ của các cổ đông, Công ty đã phấn đấu vượt qua khó khăn hoàn thành tốt nhiệm vụ đề ra.

Cụ thể, tổng doanh thu năm 2019 của Công ty là 155,536 tỷ đồng đạt 111% kế hoạch đề ra và tăng 20,8% so với năm 2018; lợi nhuận trước thuế đạt 7,085 tỷ đồng, đạt 177% kế hoạch đề ra và giảm 12% so với cùng kỳ.

Cơ bản hoàn thiện việc cấp nước cho 16 phường, xã trên địa bàn Thành phố Bắc Giang. Thực hiện công tác thoái vốn nhà nước đảm bảo theo đúng quy định.

Hội đồng quản trị Công ty cam kết nỗ lực hết sức để cùng Công ty vượt qua những khó khăn trong năm 2020, phấn đấu đạt và vượt các mục tiêu kế hoạch của Đại hội đồng cổ đông đề ra.

Thay mặt Hội đồng quản trị, tôi xin chân thành cảm ơn các Quý Cổ Đông, đã luôn tin tưởng đồng hành cùng chúng tôi. Xin cảm ơn các Khách hàng đã tin tưởng sử dụng các sản phẩm, dịch vụ của Công ty. Và xin gửi lời cảm ơn tới toàn thể cán bộ nhân viên của Công ty - những người đã đóng góp trí tuệ, công sức và kinh nghiệm cho sự thành công hôm nay và là nền tảng thực hiện sứ mệnh của Công ty trong tương lai!

Thay mặt Hội đồng quản trị  
Chủ tịch HĐQT

Hường Xuân Công



# **THÔNG TIN CHUNG VỀ CÔNG TY**

---

# THÔNG TIN KHÁI QUÁT VỀ CÔNG TY

---

## **Công ty Cổ phần Nước sạch Bắc Giang**

<b>GCNĐKDN</b>	2400126106
<b>Vốn điều lệ</b>	181.494.460.000
<b>Vốn đầu tư của chủ sở hữu</b>	181.494.460.000
<b>Số điện thoại</b>	02043. 855 757
<b>Website</b>	<a href="http://bacgiangwsc.com.vn">bacgiangwsc.com.vn</a>
<b>Mã cổ phiếu</b>	BGW

**Địa chỉ:** Số 386, đường Xương Giang, Phường Ngô Quyền,  
TP. Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

## QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

1976

Thành lập Đội Xây dựng công trình 76 thuộc Công ty Xây dựng tỉnh Hà Bắc.

1978

Thành lập Xí nghiệp Điện nước Hà Bắc trên cơ sở tách hoạt động độc lập của Đội Xây dựng công trình 76.

1993

Xí nghiệp Điện nước Hà Bắc được chuyển đổi thành Công ty Cấp thoát nước Hà Bắc.

1997

Công ty Cấp thoát nước Bắc Giang thành lập trên cơ sở chia tách theo tỉnh.

2005

Chuyển mô hình hoạt động và đổi tên thành Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước Bắc Giang.

2014

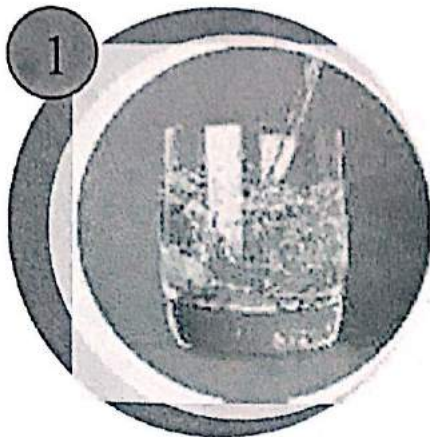
Thành lập thêm Xí nghiệp cấp nước Đồi Ngô, huyện Lục Nam.

2015

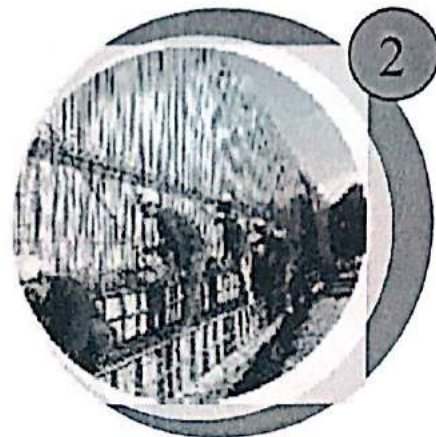
Chuyển mô hình hoạt động và đổi tên thành Công ty Cổ phần Nước Sạch Bắc Giang.

# NGÀNH NGHỀ & ĐỊA BÀN KINH DOANH

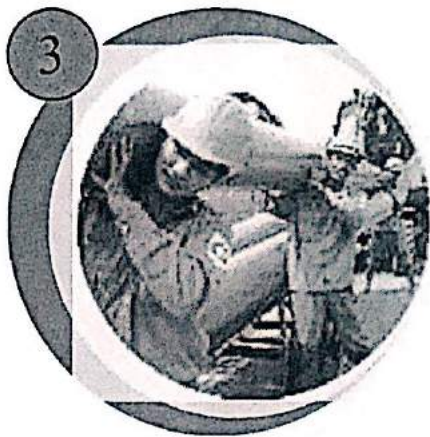
## NGÀNH NGHỀ KINH DOANH



Sản xuất và kinh doanh nước sạch



Xây dựng các công trình cấp thoát nước, đường dây và trạm biến áp, công trình dân dụng, công nghiệp, xây dựng công trình giao thông, san lấp mặt bằng và các công trình hạ tầng kỹ thuật.



Tư vấn lập dự án, thiết kế, thẩm định và giám sát thi công công trình cấp thoát nước.



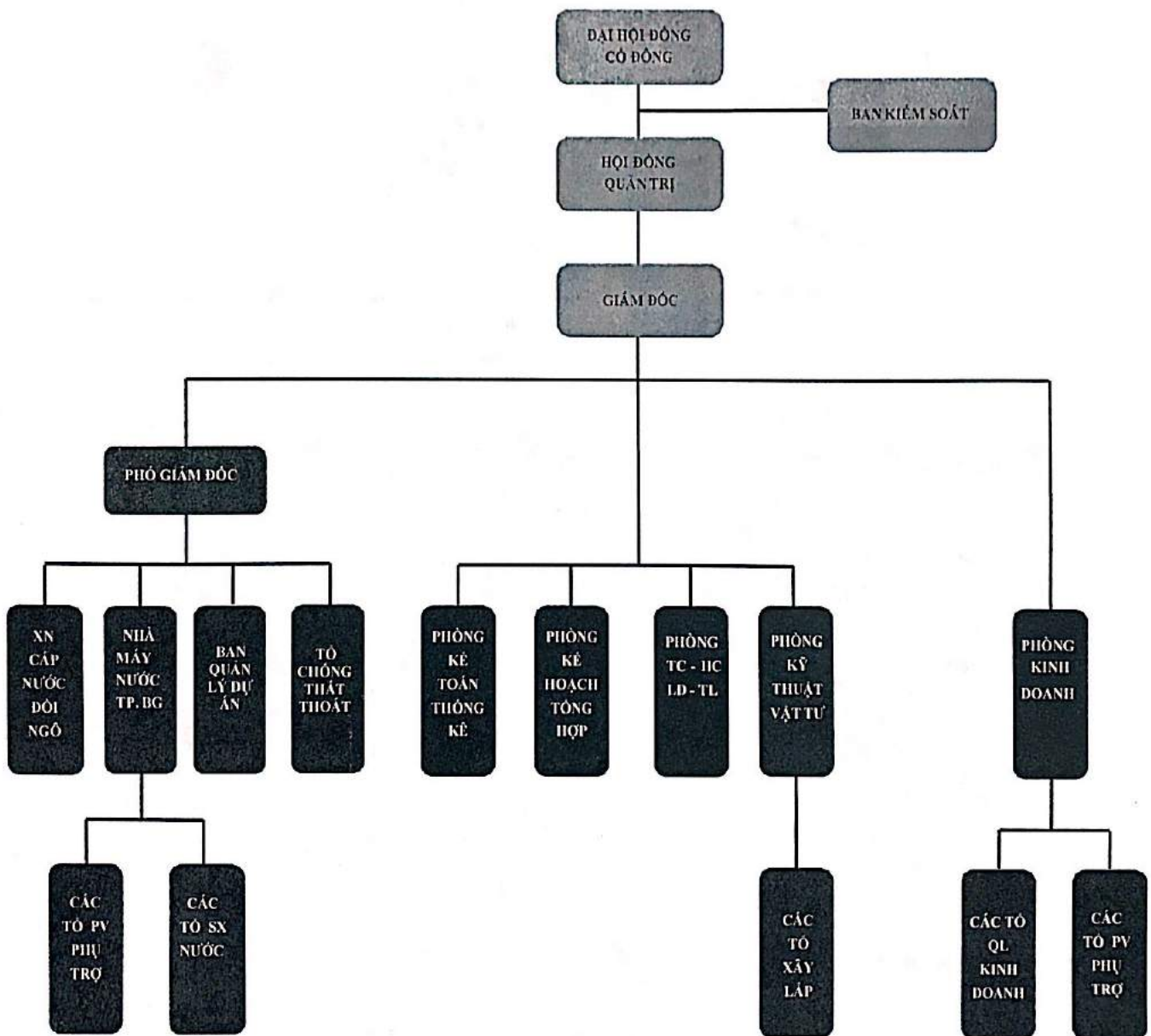
Kinh doanh vật tư, thiết bị ngành cấp thoát nước.

## ĐỊA BÀN KINH DOANH

Tỉnh Bắc Giang

# MÔ HÌNH QUẢN TRỊ & CƠ CẤU TỔ CHỨC

Công ty Cổ phần Nước Sạch Bắc Giang được tổ chức và hoạt động theo Luật doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014. Các hoạt động của Công ty tuân thủ Luật doanh nghiệp, các Luật khác có liên quan và Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty.





## CHỨC NĂNG & NHIỆM VỤ

### Đại hội đồng cổ đông

Gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyền lực cao nhất của Công ty, quyết định những vấn đề được Luật pháp và điều lệ Công ty quy định. Đại hội đồng cổ đông sẽ bầu Hội đồng Quản trị của Công ty và Ban kiểm soát Công ty.

### Hội đồng quản trị

Là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT do Luật pháp và điều lệ Công ty, các quy chế nội bộ của Công ty quy định.

### Ban kiểm soát

Thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động quản trị và điều hành sản xuất kinh doanh của Tổng công ty. BKS chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ và pháp luật về những công việc thực hiện theo quyền và nghĩa vụ như:

- Kiểm tra sổ sách kế toán và các Báo cáo tài chính của Tổng công ty, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp của các hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính Tổng công ty, kiểm tra việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT;
- Trình ĐHĐCĐ báo cáo thẩm tra các báo cáo tài chính của Tổng công ty, đồng thời có quyền trình bày ý kiến độc lập của mình về kết quả thẩm tra các vấn đề liên quan tới hoạt động kinh doanh, hoạt động của HĐQT và Ban Tổng giám đốc;
- Yêu cầu HĐQT triệu tập ĐHĐCĐ bất thường trong trường hợp xét thấy cần thiết;

### Giám đốc điều hành

Là người điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty; chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị; chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao.

### Các Phòng ban – Bộ phận

#### Phòng Tổ chức - Hành chính - Lao động- Tiền lương

Tham mưu giúp Chủ tịch và Giám đốc công ty về tổ chức bộ máy công ty, bố trí sắp xếp nhân sự phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ sản xuất kinh doanh; Quản lý hành chính của doanh nghiệp, bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn của Công ty; Quản lý lực lượng lao động, thực hiện đầy đủ chế độ chính sách đối với người lao động trong công ty; Xây dựng và thực hiện chế độ tiền lương và các thu nhập khác trong Công ty, xây dựng tiêu chuẩn tuyển chọn nhân viên.

#### Phòng Kế hoạch- Tổng hợp

Tham mưu giúp Chủ tịch và Giám đốc xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh ngắn hạn, dài hạn của Công ty; Tổ chức thực hiện kiểm tra tình hình thực hiện nội qui, qui chế của toàn Công ty.

#### Phòng Kế toán - Thống kê.

Giúp Chủ tịch và Giám đốc thực hiện các quy định của Nhà nước trong lĩnh vực tài chính, kế toán; Lập báo cáo tài chính, quản lý thu chi tài chính, quản lý tài sản, vật tư của Công ty; Tham mưu cho Giám đốc về quản lý và sử dụng vốn, tài sản trong quá trình SXKD có hiệu quả; Quản lý và phân phối các quỹ theo quy định của Nhà nước.

#### Phòng Kỹ thuật - Vật tư

Tham mưu giúp Chủ tịch và Giám đốc xây dựng quy trình, quy phạm kỹ thuật áp dụng vào sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả cao; Quản lý hệ thống cấp nước, máy móc, thiết bị, phối hợp với Nhà máy bảo dưỡng, sửa chữa v.v... theo kế hoạch, định kỳ; Quản lý kỹ thuật các công trình xây lắp theo luật Xây dựng, luật Đấu thầu và các quy định khác của Nhà nước; Cung cấp vật tư cho Nhà máy và công trường; Quản lý các đội xây lắp, tổ thi công.

#### Phòng Kinh doanh

Quản lý toàn bộ mạng lưới cấp nước đảm bảo hoạt động an toàn hiệu quả; Quản lý khách hàng, tổ chức kinh doanh nước máy đạt hiệu quả.

**Ban quản lý dự án**

Quản lý dự án do Công ty làm chủ đầu tư theo luật Xây dựng; Thực hiện công tác đầu tư xây dựng Dự án theo quy định của luật Xây dựng, luật Đấu thầu, các văn bản dưới luật và chịu trách nhiệm toàn bộ hoạt động của Dự án theo pháp luật.

**Nhà máy nước**

Tổ chức sản xuất nước đảm bảo tiêu chuẩn nước sạch phục vụ đầy đủ cho khách hàng; Bảo dưỡng sửa chữa thiết bị hệ thống dây truyền sản xuất nước sạch và đồng hồ theo đúng qui trình của nhà chế tạo; Gia công cơ khí phục vụ công ty; Kiểm định, sửa chữa đồng hồ, kẹp trị theo đề nghị của phòng Kinh doanh; Nâng chuyển đồng hồ theo tuyến và đơn lẻ; Kiểm định đồng hồ Công ty nhập chưa qua kiểm định; Kiểm định đồng hồ trên toàn bộ mạng cấp nước theo pháp lệnh đo lường của Nhà nước quy định; Sửa chữa, bảo dưỡng các van của mạng từ  $\Phi$  80 trở lên.

**Tổ thi công**

Tổ chức các công việc do Công ty khoán nhân công cho tổ thực hiện. Bao gồm: Lắp đặt bổ sung đồng hồ; Lắp đặt mới, thay thế, sửa chữa các tuyến ống cấp nước; Thi công các công việc khác do Công ty giao; Thi công các công việc do Đội xây lắp giao.

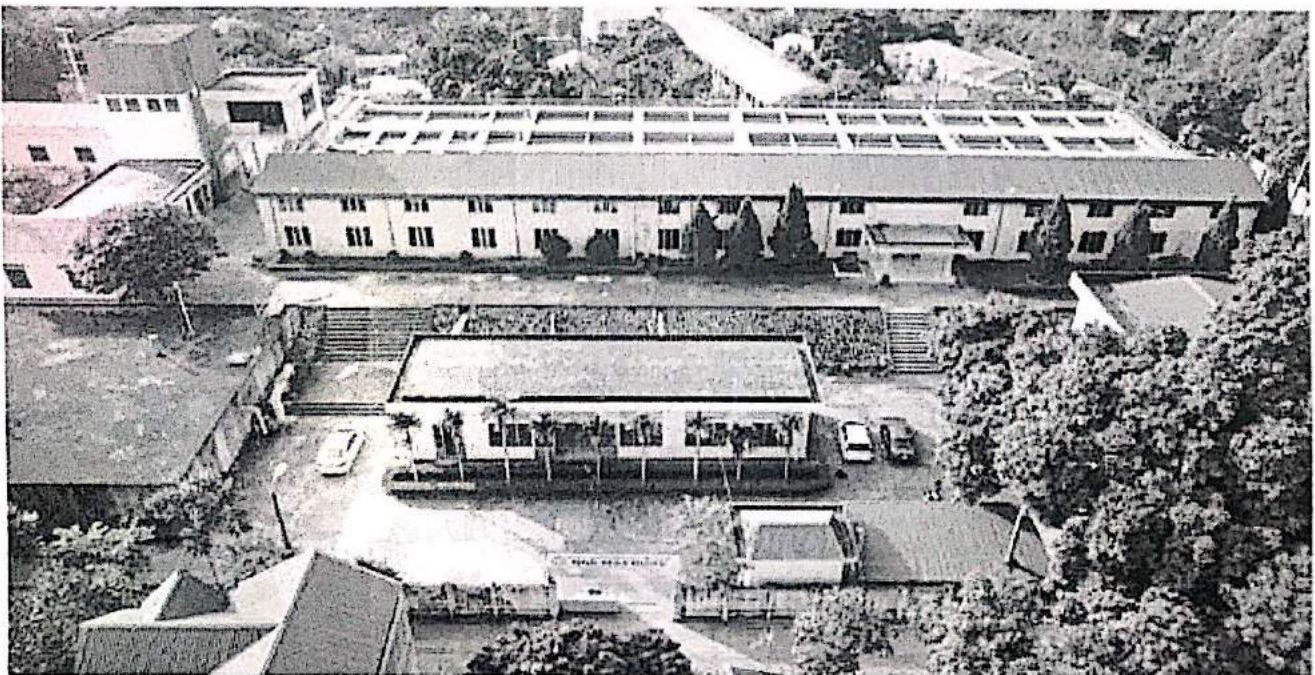
**Tổ Chống thất thoát**

Tổ chức rà tìm, phân tích đánh giá khả năng rò rỉ của các tuyến ống, xử lý chống thất thoát các vị trí rò rỉ trên hệ thống cấp nước,

Kiểm soát tỷ lệ thất thoát trên mạng truyền dẫn

## CÔNG TY CON & CÔNG TY LIÊN KẾT

Hiện tại, Công ty Cổ phần Nước sạch Bắc Giang không có công ty con, công ty liên kết và công ty liên doanh nào.



## VỊ THẾ CỦA CÔNG TY

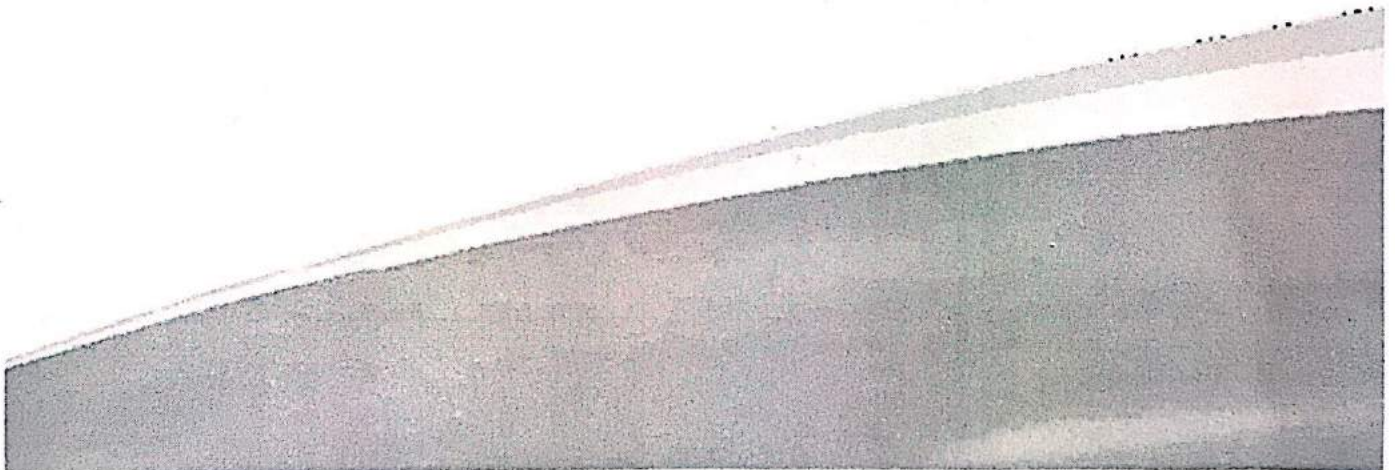
Cạnh tranh trong ngành cấp nước tại tỉnh Bắc Giang là không đáng kể, do Công ty là đơn vị chính sản xuất và cung cấp nước sạch, có hệ thống phân phối trên địa bàn thành phố Bắc Giang và vùng lân cận. Hiện nay, trên địa bàn tỉnh Bắc Giang có khoảng 10 doanh nghiệp kinh doanh hệ thống cung cấp nước sạch như: Hệ thống cấp nước sinh hoạt tập trung xã Quang Châu (công suất 3.000 m<sup>3</sup>/ngày đêm); Hệ thống cấp nước sinh hoạt huyện Việt Yên (công suất 5.000 m<sup>3</sup>/ngày đêm); Hệ thống cấp nước sinh hoạt huyện Yên Dũng (công suất 12.000 m<sup>3</sup>/ ngày đêm), Công ty nước sạch DNP Bắc Giang.... So sánh với các doanh nghiệp này thì quy mô của công ty là lớn nhất tính đến thời điểm hiện tại. Đến nay công ty đã đáp ứng được hơn 99% nhu cầu dùng nước của thành phố Bắc Giang và kế hoạch đến Quý I năm 2020 sẽ đạt 100%. Nhìn nhận khách quan Công ty Cổ phần Nước sạch Bắc Giang đang có sẵn những lợi thế kèm theo những khó khăn như sau:

### ĐIỂM MẠNH:

- Công ty Cổ phần Nước sạch Bắc Giang là doanh nghiệp vừa hoạt động trong lĩnh vực sản xuất vừa là nhà cung cấp trực tiếp sản phẩm nước sạch. Hội đồng quản trị và Ban lãnh đạo Công ty hoạt động có hiệu quả nên chất lượng các hoạt động của Công ty ngày càng được cải thiện và nâng cao. Công ty ngày càng nhận được sự ủng hộ, quan tâm của các khách hàng khi sử dụng dịch vụ.
- Khi nền kinh tế ngày càng hội nhập và phát triển thì vấn đề về nước sạch sẽ ngày càng được Nhà nước quan tâm, sự hỗ trợ của các nước phát triển, các Tổ chức trong và ngoài nước. Chính vì vậy cơ hội phát triển ngành của Công ty là rất lớn.

### ĐIỂM YẾU:

- Công ty hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ công ích, sản phẩm hoạt động công ích của Công ty được thanh toán theo quy định của Nhà nước. Tuy nhiên, do giá trị tài sản lớn, giá nước không đủ bù đắp chi phí sản xuất thực tế. Nếu tính đúng, tính đủ các yếu tố chi phí của giá thành toàn bộ và lợi nhuận hợp lý thì giá tiêu thụ nước sạch sẽ tăng đột biến làm ảnh hưởng lớn đến phát triển sản xuất và an sinh xã hội của tỉnh Bắc Giang.
- Ban lãnh đạo của Công ty cũng như CBCNV chưa bắt kịp sự thay đổi cơ chế quản lý vẫn còn tư tưởng trì trệ, bao cấp của một số bộ phận người lao động.



# ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

Phương án đầu tư, tổ chức hoạt động kinh doanh do Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Nước sạch Bắc Giang quyết định. Với những điều kiện thuận lợi hiện có của doanh nghiệp, kết hợp với những thông tin, dự báo về nhu cầu của tỉnh Bắc Giang trong tương lai, Công ty Cổ phần Nước sạch Bắc Giang xây dựng một số định hướng phát triển sản xuất kinh doanh như sau:

## CƠ SỞ HOẠCH ĐỊNH

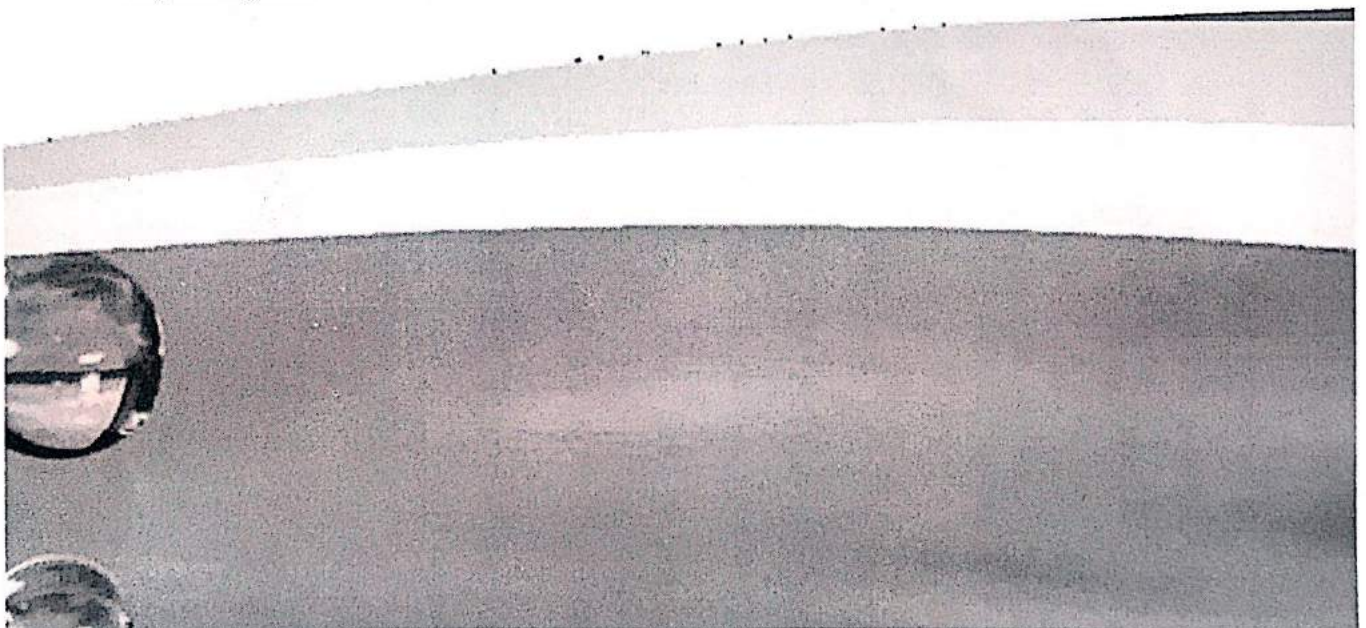
- Căn cứ vào kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty trong thời gian trước.
- Căn cứ Quy hoạch tổng thể thành phố Bắc Giang đến năm 2030 tầm nhìn đến năm 2050 tại quyết định số 652/QĐ-UBND ngày 6/12/2013.

## MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN

- Công ty phấn đấu là doanh nghiệp luôn tăng trưởng và phát triển, tiến tới sẽ nhận quản lý thêm một số cơ sở cấp nước tại các đô thị trong toàn tỉnh.
- Phấn đấu là doanh nghiệp hoạt động có hiệu quả cả về tài chính và kinh tế xã hội, nâng cao đời sống của cán bộ công nhân viên trong Công ty. Gắn mục tiêu phát triển của Công ty với sự phát triển cấp nước đô thị trên địa bàn tỉnh.
- Nguồn vốn được bảo toàn và phát triển, tỷ lệ cổ tức tăng dần hàng năm.

## CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN

- Thực hiện theo sự chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh và cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành trong công tác cấp nước, giữ vững ổn định trong hoạt động của Công ty sau khi cổ phần hóa.
- Đảm bảo việc cấp nước đạt theo quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành và đảm bảo nhu cầu dùng nước của nhân dân thuộc các địa bàn Công ty được giao quản lý mạng lưới cấp nước.
- Xây dựng đội ngũ cán bộ công nhân viên thống nhất, đoàn kết nhằm hoàn thành xuất sắc chỉ tiêu kế hoạch được giao.
- Mở rộng ngành nghề hoạt động kinh doanh, tiến tới mở rộng thị trường nhằm nâng cao doanh thu, lợi nhuận cho Công ty.



# RỦI RO

## Rủi ro về kinh tế

Sự phát triển của nền kinh tế sẽ tác động đến mọi lĩnh vực, ngành nghề và đối tượng trong nền kinh tế, trong đó có Công ty Cổ phần Nước sạch Bắc Giang. Các rủi ro hình thành từ biến động của các chỉ số kinh tế vĩ mô chính như tốc độ tăng trưởng GDP, lạm phát, lãi suất, tỷ giá hối đoái....

Năm 2019, kinh tế thế giới tiếp tục đà phục hồi. Hoạt động đầu tư, thương mại toàn cầu có xu hướng cải thiện rõ rệt cùng với niềm tin của người tiêu dùng tăng lên là các yếu tố tác động tích cực đến sản xuất trong nước. Lãi suất huy động và tỷ giá hối đoái trong năm tương đối ổn định, lạm phát được kiểm chế. Công ty luôn theo sát những chuyển biến của nền kinh tế Thế giới và Việt Nam để có thể kịp thời ứng phó với rủi ro.

## Rủi ro về pháp luật

Rủi ro về pháp luật là rủi ro mang tính hệ thống, có ảnh hưởng đến nhiều mặt của xã hội nói chung và ngành nước nói riêng. Mọi thay đổi trong chính sách của chính phủ đều có những ảnh hưởng nhất định đến hoạt động của Công ty.

Công ty hiện tại đang chịu rủi ro khi hoạt động dưới sự điều chỉnh và chưa hoàn thiện của pháp luật Việt Nam do có hệ thống chưa nhất quán, chặt chẽ và có sự chông chéo. Việt Nam hiện vẫn đang trong diện các nước đang phát triển nên các văn bản luật vẫn còn sẽ phải chỉnh sửa nhiều. Sự thay đổi về chính sách và luật tất nhiên sẽ ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty. Tuy nhiên, rủi ro liên quan đến pháp luật liên quan đến cả một hệ thống, đòi hỏi các doanh nghiệp phải có những điều chỉnh và thích nghi để phát huy tối đa mặt lợi nhuận.

## Rủi ro môi trường

Với hoạt động chính là khai thác và cung cấp nước sạch, trong quá trình hoạt động Công ty không tránh khỏi việc gây ra những tác động nhất định đến môi trường xung quanh khu vực nhà máy. Bên cạnh đó, chất lượng nước cung cấp cũng sẽ là yếu tố tác động trực tiếp đến đời sống dân cư.

Công ty luôn ý thức trách nhiệm được trách nhiệm đối với môi trường thông qua các công tác kiểm tra chất lượng nước, bảo quản hóa chất xử lý nước và tăng cường kiểm tra rủi ro thất thoát nước. Đồng thời không ngừng đầu tư, áp dụng công nghệ mới vào việc sản xuất để giảm thiểu những rủi ro gây ra ô nhiễm.

Công ty có sự kiểm soát, đánh giá tác động của hoạt động sản xuất đến môi trường. Hệ thống công nghệ áp dụng được bảo trì định kỳ, đảm bảo duy trì trạng thái hoạt động của máy móc ở mức tốt nhất để tạo ra dòng nước sạch phân phối đến khách hàng.

## Rủi ro về mạng lưới phân phối nước

Đối với một doanh nghiệp khai thác và cung cấp nước sạch thì rủi ro thất thoát nước luôn là mối quan tâm hàng đầu của công ty. Rủi ro lớn nhất là rò rỉ, hư hỏng đường ống dẫn làm thất thoát nước ảnh hưởng đến nguồn nước của khách hàng cũng như hoạt động kinh doanh của công ty. Với mạng lưới phân bố rộng khắp gây nhiều khó khăn trong công tác kiểm soát. Bên cạnh đó một bộ phận người dân thiếu ý thức chấp hành quy định như gian lận chỉ số khi sử dụng nước gây thất thoát trầm trọng.

Định kỳ, các bộ phận chuyên trách tại Công ty lại tiến hành kiểm tra và rà soát hệ thống cung cấp nước nhằm khắc phục cũng như giảm thiểu những rủi ro có thể xảy ra đối với mạng lưới phân phối nước này. Có kế hoạch cụ thể cho việc tu sửa, nâng cấp đường ống, xây hàng rào và nhà bảo vệ cho các trạm bơm, trạm tăng áp. Tăng cường kiểm tra giám sát các hộ gia đình, cơ sở sản xuất có dấu hiệu gian lận để tránh thất thoát.

## Rủi ro khác

Các rủi ro khác như chiến tranh, thiên tai, hỏa hoạn, dịch bệnh,... là những rủi ro bất khả kháng, mặc dù rất hiếm khi xảy ra, nhưng nếu xảy ra sẽ gây thiệt hại lớn về tài sản, con người và tình hình hoạt động chung của Công ty. Đây là rủi ro không thể loại trừ nhưng có thể giảm thiểu. Vì vậy công ty thường xuyên theo dõi và nắm bắt các thông tin nhằm kịp thời đưa ra các biện pháp phòng tránh và xử lý, đồng thời luôn nghiêm túc tuân thủ các quy định, thường xuyên huấn luyện về PCCN, ATLĐ, đảm bảo thực hiện tốt công tác PCCC



**TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG 2019**

---

# TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

## KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH SO VỚI NĂM TRƯỚC

Đơn vị: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	TH 2018	TH 2019	2019/2018 (%)
Doanh thu thuần	122,236	149,201	122,06%
Giá vốn hàng bán	74,752	99,457	133,05%
Lợi nhuận trước thuế	8,045	7,085	88,07%
Lợi nhuận sau thuế	6,229	5,557	89,22%

Đơn vị: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	TH 2018	TH 2019
1	Cơ cấu doanh thu theo sản phẩm		
-	Nước sạch	112,019	136,921
-	Xây lắp	10,334	12,312
2	Cơ cấu doanh thu theo khu vực		
-	Khu vực TP Bắc Giang	119,820	145,984
-	Khu vực Lục Nam	2,533	3,249
3	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	122,353	149,233

## TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2019	TH 2019	TH2019/ KH2019(%)
Tổng doanh thu và thu nhập khác	Tỷ đồng	140	155,536	111,1%
Lợi nhuận sau thuế TNDN	Tỷ đồng	3,2	5,557	173,7%
Cổ tức	Đồng	105	199	189,53%

Tổng doanh thu năm 2019 của công ty là 155,536 tỷ đồng đạt 111,1% kế hoạch đề ra. Lợi nhuận sau thuế đạt 5,557 tỷ đồng, đạt 173,7% kế hoạch.

Nhìn chung, trong năm 2019 Công ty đã hoạt động hiệu quả, biểu hiện là các chỉ tiêu hoạt động của công ty đều đạt kế hoạch đã đề ra.

# TỔ CHỨC & NHÂN SỰ

## HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



**Ông Hướng Xuân Công**  
Chủ tịch Hội đồng quản trị

Ngày tháng năm sinh: 28/03/1969

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ xây dựng

Quá trình công tác:

- Từ 08/1993 - 12/1996: Nhân viên P. KT - VT Công ty cấp thoát nước Hà Bắc
- Từ 01/1997 - 05/2005: Trưởng phòng KT - VT Công ty cấp thoát nước Hà Bắc
- Từ 05/2005 - 10/2011: Phó giám đốc Công ty TNHH MTV cấp thoát nước Bắc Giang
- Từ 10/2011 - 11/2015: Chủ tịch - Giám đốc Công ty TNHH MTV cấp thoát nước Bắc Giang
- Từ 11/2015 - 04/2017: Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc Công ty CP nước sạch Bắc Giang
- Từ 05/2017 - nay: Chủ tịch HĐQT Công ty CP nước sạch Bắc Giang

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán: 15,635,246 cổ phiếu chiếm 86,15% vốn Điều lệ

- Đại diện sở hữu: 15,583,146 cổ phần, chiếm 85.86% vốn điều lệ
- Cá nhân sở hữu: 52,100 cổ phần, chiếm 0.29% vốn điều lệ



**Ông Trần Đăng Điều**  
Thành viên Hội đồng quản trị  
kiêm Giám đốc

Ngày tháng năm sinh: 20/5/1972

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư điện, thạc sĩ Quản lý kinh tế

Quá trình công tác:

- 10/1995-12/2002: Cán bộ phòng kỹ thuật Công ty Cấp thoát nước Bắc Giang
- 01/2003-02/2005: Phó trưởng phòng kỹ thuật Công ty Cấp thoát nước Bắc Giang
- 03/2005-11/2011: Trưởng phòng kỹ thuật Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước Bắc Giang
- 12/2011-11/2015: Phó giám đốc Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước Bắc Giang
- 12/2015-04/2017: Phó giám đốc Công ty Cổ phần Nước sạch Bắc Giang
- 05/2017-Nay: Giám đốc Công ty CP Nước sạch Bắc Giang

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán: 38,900 cổ phần, chiếm 0.21% vốn điều lệ

- Đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
- Cá nhân sở hữu: 38,900 cổ phần, chiếm 0.21% vốn điều lệ





**Ông Lê Ngọc Duyên**

Thành viên Hội đồng quản trị  
kiêm Phó giám đốc

Ngày tháng năm sinh: 14/01/1967

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng

Quá trình công tác:

- 01/1992-10/2002: Cán bộ phòng kỹ thuật Công ty Cấp thoát nước Bắc Giang
- 11/2002-12/2006: Chuyên viên ban quản lý dự án Công ty Cấp thoát nước Bắc Giang
- 01/2007-12/2007: Chuyên viên phòng kỹ thuật Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước Bắc Giang
- 01/2008-09/2012: Phó trưởng phòng kỹ thuật Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước Bắc Giang
- 10/2012-04/2017: Trưởng phòng kỹ thuật Công ty CP Nước sạch Bắc Giang
- 05/2017-Nay: Phó giám đốc Công ty CP Nước sạch Bắc Giang

Tổng số cổ phần: 31.200 cổ phần, chiếm 0,17% vốn điều lệ

- Đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
- Cá nhân sở hữu: 31.200 cổ phần, chiếm 0,17% vốn điều lệ



**Bà Nguyễn Thị Phương Thảo**

Thành viên Hội đồng quản trị  
kiêm Kế toán trưởng

Ngày tháng năm sinh: 16/04/1977

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

Quá trình công tác:

- Từ 1999 - 2000: Công tác tại Công ty TNHH Phú Thái - Hà Nội
- Từ 2001 - nay: Công tác tại phòng Kế toán - Công ty cổ phần Nước sạch Bắc Giang

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán: 38,200 cổ phần, chiếm 0.21% vốn điều lệ

- Đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
- Cá nhân sở hữu: 38,200 cổ phần, chiếm 0.21% vốn điều lệ

## BAN KIỂM SOÁT

**Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy**  
Trưởng Ban kiểm soát

Ngày tháng năm sinh: 13/06/1977

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

Quá trình công tác:

- 01/01/2013-30/03/2003: Công tác tại phòng TC-HC Công ty cổ phần Nước sạch Bắc Giang
- 01/04/2013-Nay: Công tác tại phòng Kinh doanh Công ty cổ phần Nước sạch Bắc Giang

Tổng số cổ phần: 19.100 cổ phần, chiếm 0,11% vốn điều lệ

- Đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
- Cá nhân sở hữu: 19.100 cổ phần, chiếm 0,11% vốn điều lệ

Ngày tháng năm sinh: 12/10/1981

Trình độ chuyên môn: Cử nhân khoa học quản lý

Quá trình công tác:

- Từ tháng 4/2002 đến nay: Công tác tại Công ty cổ phần Nước sạch Bắc Giang

Tổng số cổ phần: 15.000 cổ phần, chiếm 0,08% vốn điều lệ

- Đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
- Cá nhân sở hữu: 15.000 cổ phần, chiếm 0,08% vốn điều lệ

Ngày tháng năm sinh: 30/10/1979

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

Quá trình công tác:

- 01/2004-04/2010: Chi cục tiêu chuẩn đo lường chất lượng Bắc Giang
- 05/2010-Nay: Công tác tại Công ty cổ phần Nước sạch Bắc Giang

Tổng số cổ phần: 8.000 cổ phần, chiếm 0,04% vốn điều lệ

- Đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
- Cá nhân sở hữu: 8.000 cổ phần, chiếm 0,04% vốn điều lệ

**Bà Vũ Thị Thúy**  
Thành viên Ban kiểm soát

**Bà Hoàng Thị Thảo**  
Thành viên Ban kiểm soát

## NHÂN SỰ & CHÍNH SÁCH NHÂN SỰ

267 người



155



112

### CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG

- Căn cứ vào chế độ về tiền lương do Nhà nước quy định
- Việc trả lương, thưởng thực hiện theo quy chế trả lương, trả thưởng của Công ty theo mức độ hoàn thành và độ phức tạp của công việc.
- Thực hiện mua BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động theo chế độ chính sách nhà nước.
- Kế hoạch cụ thể về Quỹ lương của Công ty sẽ do Hội đồng quản trị của Công ty quyết định trên cơ sở đề xuất của Ban Giám đốc theo đúng quy định hiện hành.
- Căn cứ các quy định của pháp luật về lao động, kế hoạch kinh doanh và tình hình cụ thể của quá trình hoạt động kinh doanh của Công ty, Công ty sẽ có chế độ lương, thưởng thích hợp để kích thích lực lượng lao động, đồng thời đảm bảo các yêu cầu về mặt tài chính của cán bộ công nhân viên.
- Công ty thực hiện đầy đủ các chính sách đối với người lao động theo quy định của pháp luật, thoả ước lao động và các chính sách của Công ty

## TÌNH HÌNH

### ĐẦU TƯ & THỰC HIỆN DỰ ÁN

Bám sát vào nhiệm vụ chung của Công ty và tình hình phát triển đô thị, phát triển kinh tế của Thành phố Bắc Giang. Ban lãnh đạo đã xây dựng kế hoạch với giá trị là 35,5 tỷ đồng, kết quả đạt 27,1 tỷ đồng đạt 76,3% kế hoạch năm.

Trong đó: Công tác thi công xây lắp đạt 15 tỷ đồng

Công tác đầu tư đạt 12,1 tỷ đồng

Cụ thể:

- Lắp đặt máy bơm chìm nước thô tại Xí nghiệp cấp nước Lục Nam, giá trị 01 tỷ đồng
- Lắp đặt Hệ thống Scada khu vực Nhà máy nước Bắc Giang, giá trị 06 tỷ đồng
- Lắp đặt hệ thống van giảm áp, đồng hồ tổng và logger theo dõi trên mạng, giá trị 3,5 tỷ đồng
- Xây dựng tổ quản lý nước Song Khê, giá trị 600 triệu đồng
- Hệ thống đường ống phân ống và dịch vụ phát triển cấp nước, giá trị 15 tỷ đồng
- Xây dựng sửa chữa các khu vực nhà máy nước, giá trị 01 tỷ đồng

# CỔ ĐÔNG & THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CHỦ SỞ HỮU

## THÔNG TIN CỔ PHẦN

TÍNH ĐẾN HẾT NGÀY 31/12/2019

Công ty Cổ phần Nước sạch Bắc Giang đã phát hành 18.149.446 cổ phiếu, Trong đó:

- Số cổ phiếu phổ thông: 18.149.446 cổ phiếu
- Số cổ phiếu ưu đãi: 0 cổ phiếu
- Số cổ phiếu đang lưu hành: 18.149.446 cổ phiếu
- Số cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng

## CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ (%)
Cổ đông Nhà nước	1	15.583.146	85,86%
Cá nhân	272	2.566.300	14,14%
Tổ chức	0	0	0
<b>Tổng</b>	<b>273</b>	<b>18.149.446</b>	<b>100.00%</b>

## DANH SÁCH CỔ ĐÔNG LỚN

Tên tổ chức/cá nhân	Số CMND	Địa chỉ	Số lượng CP	Tỷ lệ
Ủy ban Nhân dân tỉnh Bắc Giang		Đường Hùng Vương, TP Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang	15.583.146	85,86%

**TÍNH ĐẾN HẾT NGÀY 20/03/2020**

Công ty Cổ phần Nước sạch Bắc Giang đã phát hành 18.149.446 cổ phiếu, Trong đó:

- Số cổ phiếu phổ thông: 18.149.446 cổ phiếu
- Số cổ phiếu ưu đãi: 0 cổ phiếu
- Số cổ phiếu đang lưu hành: 18.149.446 cổ phiếu
- Số cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng

**CƠ CẤU CỔ ĐÔNG**

Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ (%)
Cổ đông Nhà nước	1	9.256.249	51%
Cá nhân	286	4.115.300	22,67%
Tổ chức	1	4.777.897	26,33%
<b>Tổng</b>	<b>288</b>	<b>18.149.446</b>	<b>100.00%</b>

**DANH SÁCH CỔ ĐÔNG LỚN**

Tên tổ chức/cá nhân	Số ĐKSH	Địa chỉ	Số lượng CP	Tỷ lệ
Ủy ban Nhân dân tỉnh Bắc Giang	1705/QĐ-UNBD	Đường Hùng Vương, TP Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang	9.256.249	51%
Quỹ đầu tư cơ hội PVI	6233/UBCK-QLQ	Tầng 25 tòa nhà PVI, lô VP2 Yên Hòa, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội	4.777.897	26,33%

**TỶ LỆ SỞ HỮU CỔ PHẦN TRONG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Cổ đông	Chức vụ	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ (%)
Hương Xuân Công	Chủ tịch HĐQT	225.000	1,24%
Trần Đăng Điều	Giám đốc	100.100	0,55%
Lê Ngọc Duyên	Phó Giám đốc	56.200	0,31%
Nguyễn Thị Phương Thảo	Kế toán trưởng	60.000	0,33%

**TỶ LỆ SỞ HỮU CỔ PHẦN TRONG BAN KIỂM SOÁT**

Cổ đông	Chức vụ	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ (%)
Nguyễn Thị Thanh Thủy	Trưởng Ban kiểm soát	35.000	0,19%
Hoàng Thị Thảo	Thành viên Ban kiểm soát	13.000	0,07%
Vũ Thị Thúy	Thành viên Ban kiểm soát	30.000	0,17%

**3**

**BÁO CÁO BAN GIÁM ĐỐC**

---

# ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

## ĐẶC ĐIỂM MÔI TRƯỜNG KINH DOANH 2019

Công ty Cổ phần Nước sạch Bắc Giang hoạt động theo mô hình Công ty Cổ phần, trong quá trình thực hiện nhiệm vụ Công ty luôn bám sát vào chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước đặc biệt là các chương trình phát triển kinh tế xã hội tại địa phương gắn liền với chức năng ngành nghề của Công ty để lãnh đạo điều hành sản xuất kinh doanh có hiệu quả.

Công ty luôn có sự quan tâm, chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, các ngành, UBND thành phố, huyện Lục Nam và UBND phường, xã trên địa bàn, CBCNV luôn đoàn kết, có ý thức trách nhiệm và tổ chức kỷ luật tốt; kinh doanh trong điều kiện thuận lợi: lượng khách hàng luôn tăng trưởng tốt và kinh doanh sản phẩm nước sạch là mặt hàng thiết yếu đối với mỗi gia đình.

## ĐÁNH GIÁ CHUNG TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG 2019

### Các mặt đã làm được

Tuân thủ sự chỉ đạo của Đảng bộ, Hội đồng quản trị Công ty, với sự nỗ lực của Ban Giám đốc, các phòng ban chức năng và được sự ủng hộ của tập thể CBCNV và người lao động, nên trong năm 2019 Công ty đã thực hiện được những kết quả đáng ghi nhận:

- Mua buôn nước của Công ty - DNP Bắc Giang theo cam kết
- Điều chỉnh tăng giá nước
- Thực hiện thoái vốn Nhà nước tại Công ty
- Công tác sản xuất nước đảm bảo chất lượng, lưu lượng và áp lực
- Doanh thu và sản lượng nước đều tăng so với KH
- Công tác đầu tư xây dựng tại nhà máy và mạng được thi công đảm bảo tiến độ, chất lượng, kỹ thuật
- Nguồn vốn của công ty được bảo toàn và tăng trưởng
- Đảm bảo đầy đủ các chế độ chính sách và nâng cao thu nhập cho người lao động

### Khó khăn & những hạn chế còn tồn tại

#### Khó khăn

Năm 2019, Công ty gặp một số khó khăn như: Nguy cơ ô nhiễm nguồn nước sông Thương do các nhà máy, trang trại xả thải và dịch tả lợn Châu Phi; Cạnh tranh với các doanh nghiệp cấp nước khác trên địa bàn thành phố và các vùng lân cận; Chi phí sản xuất và chi phí mua nước của DNP tăng.

Một số CBCNV ý thức và trách nhiệm còn kém, vi phạm nội quy, quy chế của Công ty, năng suất lao động thấp.

### **Những hạn chế còn tồn tại**

Bên cạnh kết quả đã đạt được, còn có những hạn chế như sau:

#### **\* Các tồn tại hạn chế:**

- Tỷ lệ thất thoát tăng, chưa có giải pháp, biện pháp cụ thể trong việc giảm tỷ lệ thất thoát.
- Các phòng, ban còn chưa nắm bắt và cập nhật kịp thời các chế độ chính sách mới, vì vậy công tác tham mưu với Ban lãnh đạo còn chưa có hiệu quả. Công tác tuyên truyền chế độ chính sách pháp luật của Nhà nước, nhất là những chính sách, quy định mới có hiệu lực trong năm 2019 đến CBCNV chưa được kịp thời.
- Công tác quản lý các tổ xây lắp đã có đổi mới nhưng chưa đạt được như kỳ vọng dẫn tới thu nhập của công nhân xây lắp còn thấp so với mặt bằng của công ty.

#### **\* Nguyên nhân:**

- Việc bảo vệ nguồn nước thô sông Thương không chỉ một mình Công ty làm được mà cần có sự vào cuộc của chính quyền các cấp.
- Năm 2019 công ty thi công nhiều tuyến ống phân phối do đó tăng lượng nước súc xả làm thất thoát trên mạng tăng. Mặt khác công ty tập trung cao vào phát triển khách hàng nên không thay được các tuyến ống thép tráng kẽm đã xuống cấp, ngoài ra do mua nước của Công ty DNP dẫn đến áp lực mạng cao đã làm tăng tỷ lệ thất thoát.



## KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH 2019

### 1. Khu vực thành phố Bắc Giang

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	2018	2019			So sánh 2018 %
				KH	Thực hiện	So sánh %	
1	Doanh thu nước	Tỷ đồng	114,08	123,2	139,3	113	122
2	Nước thương phẩm	Triệu m <sup>3</sup>	11,843	12,970	13,324	102,7	112,5
3	Thất thoát CN	%	1,77	1,77	2,06	Tăng 0,29	Tăng 0,29
4	Thất thoát mạng	%	13,43	12,7	15,75	Tăng 3,05	Tăng 2,32
5	Phát triển khách hàng	Đầu nối	7.253	6.000	6.409	106,8	88,36
6	Công tác đầu tư	Tỷ đồng	61,965	35,5	27,1	76,3	43,7

### 2. Khu vực Lục Nam

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	2018	2019			So sánh 2018 %
				KH	Thực hiện	So sánh %	
1	Doanh thu nước	Tỷ đồng	2,66	3,06	3,420	111,76	128,6
2	Nước thô	Nghìn m <sup>3</sup>	394,2	452,5	440	97,26	111,6
3	Nước sạch	Nghìn m <sup>3</sup>	368,2	422	426,2	101	115,7
4	Nước thương phẩm	Nghìn m <sup>3</sup>	325,6	380	377	99,21	115,7
5	Thất thoát CN	%	6,59	6,6	3,14	Giảm 3,46	Giảm 3,45
6	Thất thoát mạng	%	11,58	11	11,51	Tăng 0,51	Giảm 0,07
7	Phát triển khách hàng	Đầu nối	92	150	292	194,6	317

## TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH 2020

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	TH 2019	KH 2020	Tỷ lệ
<b>I. Nhà máy nước Bắc Giang</b>					
1	Doanh thu nước	Tỷ đồng	139,3	159,24	Tăng 14,3
2	Nước sạch	Triệu m <sup>3</sup>	15,814	16,92	Tăng 7%
3	Nước thương phẩm	Triệu m <sup>3</sup>	13,324	14,256	Tăng 7%
Tỷ lệ thất thoát					
4	+ Công nghệ	%	2,06	2	Giảm 0,06%
	+ Mạng		15,75	14,75	Giảm 1%
5	Phát triển khách hàng	Đầu nối	6.409	3.000	Giảm 53%
<b>II. Xí nghiệp CN Lục Nam</b>					
1	Doanh thu	Tỷ đồng	3,420	4,389	Tăng 28,3%
2	Nước thô	Nghìn m <sup>3</sup>	440,1	484	Tăng 10%
3	Nước sạch	Nghìn m <sup>3</sup>	426,2	469	Tăng 10%
	Nước thương phẩm	Nghìn m <sup>3</sup>	377	418	Tăng 10,8%
Tỷ lệ thất thoát					
4	+ Công nghệ	%	3,14	6,6	Tăng 3,46%
	+ Mạng		11,51	11	Giảm 0,51%
5	Phát triển khách hàng	Đầu nối	292	150	Giảm 48,6%

## ĐÁNH GIÁ CHI TIẾT MỌI MẶT HOẠT ĐỘNG 2019

### Công tác thực hiện nhiệm vụ sản xuất

Xác định nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của đơn vị là tổ chức sản xuất kinh doanh có hiệu quả đảm bảo sự ổn định, tồn tại cũng như phát triển của Doanh nghiệp. Vì vậy các quy trình, quy phạm trong khâu sản xuất được chỉ đạo, tổ chức thực hiện một cách nghiêm túc chặt chẽ có sự kiểm tra đôn đốc thường xuyên từ lãnh đạo được giao nhiệm vụ quản lý trực tiếp, đến quản đốc và các ca trưởng, tổ trưởng. Các Nhà máy nước phải luôn sản xuất nước đảm bảo ba tiêu chí đó là: chất lượng, lưu lượng và áp lực. Trong năm qua Nhà máy nước Bắc Giang và Lục Nam luôn thực hiện đúng quy trình, quy phạm sản xuất, kết quả 100% mẫu nước được Trung tâm Kiểm soát Bệnh tật tỉnh Bắc Giang kiểm tra và đánh giá đạt Quy chuẩn 01:2009/BYT của Bộ Y tế.

Để đáp ứng được nhu cầu phát triển của thành phố Bắc Giang và đưa nguồn nước đến những người dân ở xa trung tâm thành phố, những nơi nguồn nước ngầm đang bị ô nhiễm, Công ty Cổ phần Nước sạch Bắc Giang đã đầu tư hệ thống SCADA đảm bảo giám sát các quy trình sản xuất và chất lượng nước tự động 24/24h và nâng cao chất lượng nguồn nước...Ngoài ra còn thực hiện chế độ bảo dưỡng máy móc thiết bị thường xuyên, nghiêm túc, các sự cố luôn được khắc phục kịp thời nhanh chóng, đảm bảo hệ thống cấp nước hoạt động an toàn và hiệu quả cao nhất.

Luôn quan tâm công tác kiểm tra chất lượng nguồn nước thô và báo cáo kịp thời lên các cấp khi chất lượng nguồn nước thô có nguy cơ bị ô nhiễm.

Xây dựng quy trình vận hành vào mạng lưới cấp nước khi công ty sử dụng 02 nguồn nước cấp chung vào hệ thống mạng lưới cấp nước đảm bảo liên tục, ổn định và bảo đảm chất lượng nước cấp theo quy chuẩn - quy định.

### Công tác kinh doanh nước sạch

Theo kế hoạch được Đại hội Cổ đông thường niên thông qua, năm 2019 Công ty đã mở rộng hệ thống mạng lưới cấp nước tại các khu vực trên địa bàn Thành phố và các vùng lân cận như xã Tân An, Tân Dân, Hương Gián, Đình Trì, Tân Tiến... công tác phát triển mạng cấp nước đến nay cơ bản hoàn thành xong việc cấp nước cho 16 phường, xã của Thành phố Bắc Giang.

Tính đến tháng 12, Công ty quản lý 59.286 đầu nối ( bao gồm Khu vực Bắc Giang + thị trấn Đồi Ngô). Trong công tác kinh doanh chú trọng công tác dịch vụ khách hàng bằng nhiều giải pháp như: Thông báo cho khách hàng qua tin nhắn SMS, áp dụng thanh toán tiền nước qua tài khoản ngân hàng, áp dụng hóa đơn điện tử....đem lại sự thuận tiện, tin tưởng và hài lòng cho khách hàng khi dùng nước của Công ty.

- Kiện toàn mô hình hoạt động tại các tổ quản lý ở cơ phường xã theo mô hình nhân viên quản lý mạng và thu tiền độc lập với nhau.

- Sửa chữa kịp thời các sự cố để đáp ứng nhu cầu cấp nước của khách hàng. Thực hiện nhiệm vụ lắp đặt bổ sung, thay thế ống thép tráng kẽm kịp thời tại một số ngõ nhỏ khi đi phương đồ bê tông và lát hè chỉnh trang đô thị.

- Tăng cường công tác quản lý đồng hồ, van mạng, chú trọng công tác đọc số và vào sổ, thu tiền hàng tháng nộp vào ngân hàng và quỹ đúng quy định.

- Công tác thất thoát mạng : Tỷ lệ thất thoát năm 2019 là 15,75% tăng so với 2018 là 2,41% chưa đáp ứng được kế hoạch đề ra.

- Đã từng bước phân vùng cấp nước của 02 nguồn nước ở quản lý và đánh giá. Cùng bộ phận Nhà máy nước điều chỉnh lưu lượng nước mua buôn của Công ty DNP vào hệ thống cấp nước Bắc Giang.

- Đã lắp đặt các đồng hồ tổng điện từ để giám sát lưu lượng và áp lực tại các khu vực.

- Mời giảng viên về tập huấn cho CBCNV về dịch vụ khách hàng

### Công tác thi công xây lắp và đầu tư

Bám sát vào nhiệm vụ chung của Công ty và tình hình phát triển đô thị, phát triển kinh tế của Thành phố Bắc Giang. Ban lãnh đạo đã xây dựng kế hoạch với giá trị là 35,5 tỷ đồng, kết quả đạt 27,1 tỷ đồng đạt 76,3% kế hoạch năm.

Trong đó: Công tác thi công xây lắp đạt 15 tỷ đồng

Công tác đầu tư đạt 12,1 tỷ đồng

Cụ thể:

- Lắp đặt máy bơm chìm nước thô tại Xí nghiệp cấp nước Lục Nam, giá trị 01 tỷ đồng

- Lắp đặt Hệ thống Scada khu vực Nhà máy nước Bắc Giang, giá trị 06 tỷ đồng

- Lắp đặt hệ thống van giảm áp, đồng hồ tổng và logger the đôi trên mạng, giá trị 3,5 tỷ đồng

- Xây dựng tổ quản lý nước Song Khê, giá trị 600 triệu đồng

- Hệ thống đường ống phân ống và dịch vụ phát triển cấp nước, giá trị 15 tỷ đồng

- Xây dựng sửa chữa các khu vực nhà máy nước, giá trị 01 tỷ đồng

### Công tác lãnh chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ

Giữ vững thương hiệu sản phẩm nước sạch của Công ty Cổ phần Nước sạch Bắc Giang trong môi trường kinh doanh ngày càng có nhiều sự cạnh tranh.

Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh được xây dựng đã thể hiện Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc đã phát huy quyền hạn, năng động, sáng tạo, mạnh dạn đầu tư và tự chủ trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

Công tác tổ chức cán bộ: Thực hiện theo quy định của luật doanh nghiệp; Điều lệ của công ty; Năm 2019, công ty xây dựng các quy chế quản lý nội bộ chi tiết rõ ràng (tách từ quy chế chung của Công ty), để tăng cường công tác điều hành, quản lý đối với các phòng ban. Trong năm Công ty đã thành lập Tổ chống thất thoát và tổ đã thực hiện nhiệm vụ đạt kết quả tốt và đúng hướng, sát nhập tổ Cơ và tổ Điện thành tổ Cơ Điện.

Ký kết "Thỏa ước lao động tập thể" thể hiện những cam kết giữa người sử dụng lao động và người lao động: 100% người lao động được tham gia BHXH; Công tác đào tạo nâng bậc, nâng lương được thực hiện nghiêm túc, đúng quy trình, trong năm đã có 34 trường hợp đủ điều kiện nâng bậc, nâng lương.

Xây dựng "Quy chế dân chủ" theo Nghị định 149/2018/NĐ-CP, quy chế quy định rõ ràng về quyền và trách nhiệm của người sử dụng lao động, người lao động và đại diện tập thể người lao động.

Xây dựng và áp dụng giá nước mới vào tháng 6/2019, tăng doanh thu 13% theo kế hoạch và tăng 22% so với năm 2018, trong khi sản lượng nước thương phẩm chỉ tăng 2,7% so với KH.

Đảng ủy và Ban lãnh đạo đã tổ chức Hội nghị sơ kết đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh 6 tháng và đề ra phương hướng để thực hiện thành công kế hoạch sản xuất kinh doanh của năm, kết quả năm 2019; tổ chức Hội nghị triển khai thoái vốn tại doanh nghiệp; tổ chức Hội nghị đánh giá công tác đầu tư, đánh giá quá trình thi công các công trình để từ đó rút ra bài học kinh nghiệm và xây dựng giải pháp thi công đạt hiệu quả tốt nhất. Năm 2019 là một năm phát triển khách hàng khó khăn, nhưng với quyết tâm cao của Ban lãnh đạo đến nay đã lấp đặt được 6.409 đầu nối, đáp ứng nhu cầu dùng nước của nhân dân và thực hiện kết luận của Hội đồng nhân dân thành phố về 100% người dân thành phố được dùng nước sạch.

Công tác đảm bảo an toàn lao động và phòng chống cháy nổ: Hàng năm Công ty tổ chức tập huấn luyện ATLĐ và VSLĐ, phòng chống cháy nổ cho CBCNV toàn Công ty, khám sức khỏe định kỳ cho 100% người lao động, nội quy lao động cũng được ban hành và treo đầy đủ tại các vị trí sản xuất.

Công tác an sinh xã hội: Tham gia xây dựng nông thôn mới, đóng góp các quỹ từ thiện cho người nghèo, quỹ hỗ trợ thiên tai bão lụt, quỹ khuyến học trị giá trên 492,9 triệu đồng.

Công tác chỉ đạo và phối hợp giữa chính quyền và các đoàn thể được thực hiện thường xuyên, chính quyền đã tạo điều kiện tốt nhất cho các đoàn thể hoạt động, kết quả năm 2019 các Đoàn thể được đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

### Công tác thực hiện chính sách đối với người lao động

Các chế độ về tiền lương, tiền thưởng và chính sách đối với người lao động luôn được Công ty đặc biệt quan tâm. Công ty đã bố trí sắp xếp sử dụng hợp lý số lao động hiện có, đảm bảo 100% người lao động có việc làm thường xuyên, thu nhập ổn định. Thu nhập bình quân toàn công ty đạt: 9,8 triệu đồng/ người/tháng. Công ty đã thanh toán lương đầy đủ, không có hiện tượng nợ lương. Đóng bảo hiểm cho 100% CBCNV với tổng số tiền nộp BHXH năm 2019 là: 5,175 tỷ đồng. Các chế độ thăm quan, nghỉ mát, văn nghệ, thể thao được công ty quan tâm và thực hiện thường xuyên để nâng cao đời sống tinh thần cho người lao động.

Thực hiện kịp thời công tác thi đua khen thưởng trong việc bình xét các danh hiệu thi đua, ngoài ra Công ty khen thưởng đột suất bằng tiền mặt cho 11 tập thể và 12 cá nhân đã có thành tích xuất sắc với tổng số tiền là: 102 triệu đồng. Môi trường làm việc luôn được đầu tư nâng cấp, mua sắm các trang thiết bị cần thiết để tạo điều kiện làm việc tốt nhất cho người lao động.

### Công tác tài chính

Thực hiện tốt công tác quản lý tài chính, hoàn thành các nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước, thanh quyết toán nội bộ đúng quy định.

Thực hiện đầy đủ báo cáo tài chính theo quý, 6 tháng, năm, công khai, minh bạch thông qua đơn vị kiểm toán đã được Đại hội đồng cổ đông lựa chọn gửi các cơ quan nhà nước, đồng thời công bố thông tin trên Website công ty.

Các chỉ tiêu tài chính năm 2019 đảm bảo thực hiện 100% theo kế hoạch đề ra, cho thấy Công ty đã sử dụng rất hiệu quả nguồn vốn chủ sở hữu

# TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH 2019

## CƠ CẤU TÀI SẢN, NGUỒN VỐN

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2018	31/12/2019	Thay đổi
Tài sản ngắn hạn	116.866	119.152	1,96 %
Tài sản dài hạn	98.622	100.692	2,1 %
<b>Tổng tài sản</b>	<b>215.489</b>	<b>219.844</b>	<b>2,02 %</b>
Nợ phải trả	29.055	33.845	16,49 %
- Nợ ngắn hạn	29.055	33.845	16,49 %
- Nợ dài hạn	0	0	
Vốn chủ sở hữu	186.433	185.998	- 0,23 %
<b>Tổng nguồn vốn</b>	<b>215.489</b>	<b>219.844</b>	<b>2,02 %</b>

## THUẾ VÀ CÁC KHOẢN NỘP NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Đơn vị: Đồng

Chỉ tiêu	2018	2019
Thuế GTGT	0	0
Thuế TNDN	1.622.988.901	1.935.655.679
Tiền thuế đất	2.336.100	6.683.109
Thuế Tài nguyên	316.478.232	258.478.355
Thuế môn bài	3.000.000	3.000.000
Thuế thu nhập cá nhân	128.523.492	166.650.584
Phí nước thải	7.141.167.463	8.792.629.958
Cổ tức nộp NSNN	2.695.884.258	3.475.041.558
Phí cấp quyền khai thác nước	0	400.305.542
<b>Tổng</b>	<b>11.910.378.446</b>	<b>15.038.444.785</b>

# KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020

## ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH KINH DOANH NĂM 2020

Năm 2020, công tác sản xuất kinh doanh nước sạch sẽ gặp những khó khăn như sau:

- Công tác phát triển khách hàng ngày càng gặp nhiều khó khăn do địa bàn được giao đã cơ bản lấp đặt xong và có sự cạnh tranh của các đơn vị cấp nước khác.
- Mạng lưới cấp nước rộng do đó công tác quản lý sẽ gặp khó khăn hơn, nguy cơ tăng thất thoát, thất thu cao nếu không có những biện pháp quản lý hiệu quả.
- Theo cam kết Công ty sẽ phải mua đủ 20.000 m<sup>3</sup>/ngđ lượng nước sạch của Công ty DNP – Bắc Giang làm tăng chi phí sản xuất nước, giảm lợi nhuận.

## CHỈ TIÊU HOẠT ĐỘNG NĂM 2020

### Chỉ tiêu tài chính năm 2020

TT	Các chỉ tiêu	TH 2019	KH 2020
1	Tổng doanh thu và thu nhập khác	155,5 tỷ đồng	168 tỷ đồng
2	Lợi nhuận trước thuế	7 tỷ đồng	7 tỷ đồng
3	Lợi nhuận sau thuế	5,6 tỷ đồng	5,6 tỷ đồng
4	Nộp ngân sách	15 tỷ đồng	15 tỷ đồng
5	Nộp BHXH	5,175 tỷ đồng	5,5 tỷ đồng
6	Thu nhập bình quân	9,8 triệu đồng	10 triệu đồng

### Chỉ tiêu sản xuất, kinh doanh năm 2020

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	TH 2019	KH 2020	Tỷ lệ
<b>I. Nhà máy nước Bắc Giang</b>					
1	Doanh thu nước	Tỷ đồng	139,3	159,24	Tăng 14,3 %
2	Nước sạch	Triệu m <sup>3</sup>	15,814	16,920	Tăng 7 %
3	Nước thương phẩm	Triệu m <sup>3</sup>	13,324	14,256	Tăng 7 %
4	Tỷ lệ thất thoát				
	+ Công nghệ	%	2,06	2	Giảm 0,06 %
	+ Mạng	%	15,75	14,75	Giảm 1 %
5	Phát triển khách hàng	Đầu nối	6.409	3.000	Giảm 53%

II. Xí nghiệp CN Lục Nam		ĐVT	TH 2019	KH 2020	Tỷ lệ
1	Doanh thu	Tỷ đồng	3,420	4,389	Tăng 28,3 %
2	Nước thô	Nghìn m <sup>3</sup>	440,1	484	Tăng 10%
3	Nước sạch	Nghìn m <sup>3</sup>	426,2	469	Tăng 10 %
4	Nước thương phẩm	Nghìn m <sup>3</sup>	377	418	Tăng 10,8%
5	Tỷ lệ thất thoát				
	+ Công nghệ	%	3,14	6,6	Tăng 3,46 %
	+ Mạng	%	11,51	11	Giảm 0,51 %
6	Phát triển khách hàng	Đầu nối	292	150	Giảm 48,6%

## CÔNG TÁC ĐẦU TƯ NĂM 2020

Căn cứ vào phương án phát triển sản xuất kinh doanh của Công ty; căn cứ vào nhu cầu sử dụng nước sạch của thành phố Bắc Giang và các vùng lân cận giai đoạn 2019 - 2020; căn cứ vào Quy hoạch phát triển của thành phố Bắc Giang năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030. Công ty xây dựng kế hoạch như sau:

**Tổng giá trị đầu tư: 52,1 tỷ đồng, bao gồm:**

**\* Xây dựng, cải tạo các khu vực xử lý: Giá trị 15,5 tỷ đồng**

- Cải tạo nhà châm Clo trạm bơm nước thô để vận hành bình chứa Clo có dung tích từ 200kg đến 400 kg phục vụ việc xử lý chất hữu cơ trong nước thô mùa cạn, giá trị 1,2 tỷ đồng.
- Hệ thống châm than hoạt tính phục vụ xử lý nước tại Nhà máy nước Bắc Giang, giá trị 300 triệu đồng.
- Xây dựng mái che khu vực các bể Phản ứng, bể Lắng Khu xử lý, giá trị 02 tỷ đồng.
- Xây dựng bể chứa nước mới thay thế bể nước hiện tại 1.000m<sup>3</sup> và hệ thống xử lý xả thải nước xả cặn bể lắng và nước rửa bể lọc, giá trị 11 tỷ đồng.
- Mua vật tư dự phòng sửa chữa và van điện các vị trí sản xuất phục vụ việc tăng cường tự động hóa trong vận hành tại khu xử lý, giá trị 01 tỷ đồng.

**\* Xây dựng, cải tạo mạng lưới đường ống: Giá trị 36,6 tỷ đồng**

- Đường ống cấp nước dọc đường 293, từ đường vào thôn Văn Sơn đến ngã tư đường vào làng Chỗ, giá trị 500 triệu đồng.
- Đường ống cấp nước bổ sung xã Song Mai, từ trạm bơm Tăng áp đến cầu treo Bến Tổng, giá trị 20 tỷ đồng.
- Đường ống cấp nước khu vực Tân Yên, từ cầu treo Bến Tổng đến đường vào trại giam Ngọc Lý, giá trị 08 tỷ đồng.
- Cấp nước các khu vực còn lại của xã Đông Sơn, Hương Gián và Tân An, giá trị 1,6 tỷ đồng.
- Lắp đặt đồng hồ tổng các khu vực phục vụ việc phân vùng tách mạng đánh giá công tác thất thoát mạng cấp nước, giá trị 1,5 tỷ đồng.
- Thay thế ống thép tráng kẽm bằng ống HDPE trên mạng cấp nước thành phố Bắc Giang, giá trị 05 tỷ đồng.

## GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

Căn cứ vào tình hình sản xuất kinh doanh năm 2019, và kế hoạch năm 2020, Ban lãnh đạo đề ra các giải pháp để thực hiện thành công kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 như sau:

### Công tác sản xuất nước:

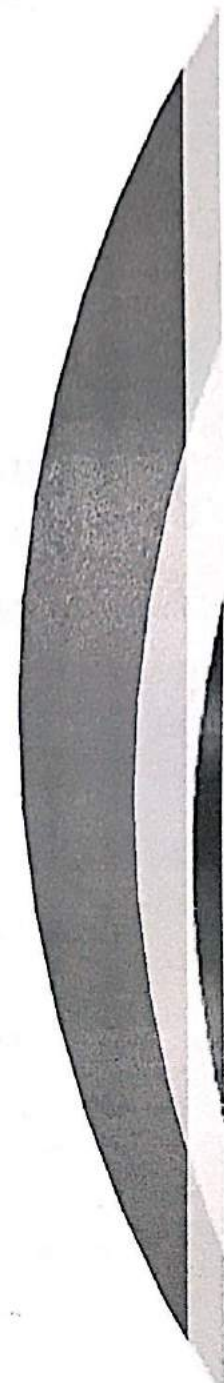
- Tăng cường công tác quản lý và thực hiện nghiêm túc Sổ tay cấp nước an toàn để sản xuất nước an toàn, cung cấp nước cho khách hàng đảm bảo tiêu chí: Lưu lượng, áp lực và chất lượng nước.
- Tiếp tục đầu tư và áp dụng công nghệ mới tại các Nhà máy nước để nâng cao chất lượng nước và khả năng quản lý.
- Vận hành và sử dụng có hiệu quả hệ thống SCADA đã lắp đặt tại các khu vực của nhà máy nước để đảm bảo sản xuất nước an toàn.

### Công tác kinh doanh:

- Đầu tư công nghệ vào quản lý kinh doanh, nâng cao hiệu quả sản xuất, tăng doanh thu như sử dụng hóa đơn điện tử, trả tiền nước qua tài khoản... tăng cường và đổi mới công tác dịch vụ khách hàng khi có sự cạnh tranh trong cấp nước. Chú trọng công tác đào tạo tại chỗ nâng cao trình độ chuyên môn, cũng như kỹ năng giao tiếp và ứng xử với khách hàng.
- Thực hiện nghiêm túc các quy định về công tác quản lý đồng hồ nước để quản lý sản lượng nước cung cấp, giảm thất thoát thất thu. Kiểm tra giá biểu đúng với đối tượng, mục đích sử dụng nhằm đảm bảo công bằng giữa các khách hàng.
- Tăng cường quản lý kiểm tra mạng phát hiện kịp thời những điểm vỡ, rò rỉ đường ống dưới lòng đất, các hộ dùng nước không qua đồng hồ; bảo dưỡng đồng hồ đo nước đảm bảo chính xác trong đo đếm.
- Khắc phục các sự cố trên mạng với thời gian nhanh nhất nhằm nâng cao an toàn cấp nước cho Hệ thống cấp nước thành phố Bắc Giang và vùng lân cận.
- Tăng cường công tác kiểm soát lưu lượng, áp lực trên mạng qua các thiết bị đo tự động hóa. Thực hiện ngay công tác phân vùng tách mạng, lắp đặt đồng hồ tổng để đánh giá và tìm các nguyên nhân thất thoát. Tổ chức thất thoát tăng cường các biện pháp để phát hiện rò rỉ như dùng máy nghe, đi kiểm tra mạng ban đêm... và có giải pháp giảm thất thoát trên mạng.
- Phối hợp tốt với các bộ phận khác để phát triển khách hàng theo kế hoạch. Tiếp tục mở rộng mạng cấp nước tại các vùng lân cận thành phố và thị trấn Đồi Ngô, thay thế các tuyến ống thép tráng kẽm và mạng cũ đã xuống cấp để giảm tỷ lệ thất thoát.

### Công tác đầu tư:

- Công tác đầu tư phải đảm bảo đúng quy định của nhà nước, tiết kiệm và hiệu quả.
- Tăng cường công tác giám sát, nâng cao trình độ và trách nhiệm của cán bộ giám sát và các tổ trưởng thi công
- Các tổ thi công thực hiện đúng tiến độ công trình, thi công theo đúng thiết kế.
- Thực hiện công tác đánh giá sau mỗi công trình thi công, đánh giá năng lực nhà thầu, rút ra bài học kinh nghiệm.





**Công tác khác:**

- Bổ sung những thay đổi (nếu có) vào các quy chế quản lý nội bộ.
- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát công việc đối với các bộ phận để nâng cao ý thức và trách nhiệm... Tiếp tục quản lý các tổ xây lắp để nâng cao thu nhập cho công nhân khối xây lắp.
- Tăng cường công tác đào tạo và đào tạo tại chỗ để nâng cao tay nghề, khả năng giao tiếp với khách hàng và để sử dụng những công nghệ mới trong sản xuất kinh doanh.
- Tăng cường giao lưu học hỏi kinh nghiệm trong quản lý, vận hành và ứng dụng khoa học công nghệ mới của các công ty cấp nước bạn trong ngành.
- Các phòng ban, nhà máy, xí nghiệp: Xây dựng quy chế hoạt động của bộ phận nhằm nâng cao chất lượng công việc và công tác sản xuất kinh doanh, tham mưu lãnh đạo công ty thực hiện nhiệm vụ đạt hiệu quả cao và đúng quy định của pháp luật.
- Phối hợp với Báo Bắc Giang và Đài phát thanh và truyền hình Tỉnh tuyên truyền để người dân hiểu và cùng chung tay bảo vệ nguồn nước sông Thương.
- Mỗi lãnh đạo quản lý, trưởng phó các phòng ban bộ phận và mỗi cán bộ công nhân viên trong Công ty phải nâng cao ý thức trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ, nghiên cứu, học hỏi về các chính sách mới và có nghĩa vụ chấp hành chế độ, chính sách, pháp luật của Nhà nước, của địa phương và các quy định, quy chế của Công ty, không có trường hợp vi phạm Pháp lệnh dân số KHHGD sinh con thứ 3.
- Cùng cổ các tổ chức đoàn thể hoạt động đúng chức năng, thông qua đoàn thể phát động phong trào thi đua thiết thực hiệu quả, có mốc thời gian, có chỉ tiêu cụ thể và sau mỗi đợt thi đua có tổng kết. ..

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2019 và phương hướng sản xuất kinh doanh năm 2020. Phát huy kết quả đạt được trong năm 2019, với sự ủng hộ của các cổ đông, sự nỗ lực phấn đấu của tập thể CBCNV Công ty Cổ phần Nước sạch Bắc Giang, quyết tâm phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2020.



## **BÁO CÁO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

---

# ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG

## ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH CÔNG TY NĂM 2019

Năm 2019, HĐQT Công ty đã phân đầu thực hiện các mục tiêu do Đại hội đồng cổ đông đề ra. Nhờ đó, Công ty đã đạt được kết quả SXKD đáng khích lệ, đạt và vượt các chỉ tiêu nhiệm vụ được giao. Cụ thể, Tổng doanh thu và thu nhập khác đạt 155,536 tỷ đồng, đạt 111,1% kế hoạch và tăng hơn 20% so với năm 2018. Lợi nhuận sau thuế đạt 5,557 tỷ đồng, vượt 73,7% so với kế hoạch đề ra và bằng 89,9% so với năm 2018

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2019	Mức độ hoàn thành kế hoạch (%)	So với năm 2018 (%)
Tổng doanh thu và thu nhập khác	Tỷ.đ	155,536	111,1	120,9
Tổng chi phí	Tỷ.đ	148,451	109	123
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ.đ	7,085	177	88
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ.đ	5,557	173,7	89,2
Nộp ngân sách Nhà nước	Tỷ.đ	15	136,7	126,3
Tỷ lệ chia cổ tức dự kiến	Đồng	199	189	89

# ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ BAN GIÁM ĐỐC

## NHỮNG MẶT ĐÃ ĐẠT ĐƯỢC

Năm 2019, Ban giám đốc chỉ có 02 thành viên (01 giám đốc, 01 phó giám đốc) nhưng với sự cố gắng phấn đấu thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao theo sự chỉ đạo của HĐQT và Đảng ủy Công ty. Việc quản lý điều hành Công ty đã có một số kết quả nổi bật trên tất cả các mặt đó là:

- + Hoạt động SXKD tăng trưởng, ổn định, cơ bản đáp ứng và vượt các chỉ tiêu mà Đại hội đồng cổ đông thường niên đề ra.
- + Các chỉ số và tài chính tốt, vốn doanh nghiệp được bảo toàn và phát triển.
- + Thu nhập, điều kiện làm việc của người lao động được tăng trưởng và cải thiện.
- + Các hạng mục đầu tư có hiệu quả trong sản xuất kinh doanh.
- + Đặc biệt nhiệm vụ SXKD nước sạch là mặt hàng kinh doanh chính của Công ty được duy trì đảm bảo sản xuất nước sạch đáp ứng 03 tiêu chí an toàn, dịch vụ khách hàng đã có nhiều đổi mới tạo điều kiện thuận lợi đáp ứng niềm tin của khách hàng. Việc mua nước sạch của Công ty DNP – Bắc Giang được phối hợp chặt chẽ trên tinh thần tạo điều kiện tối đa cả 2 bên cùng có lợi, thực hiện nghiêm hợp đồng đã ký kết.
- + Các nghĩa vụ với Nhà nước, người lao động, cổ đông được thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, kịp thời. Trong năm không có những vi phạm lớn phải kiểm điểm theo các quy định của pháp luật và quy chế của Công ty.

## MỘT SỐ HẠN CHẾ CÒN TỒN TẠI

Bên cạnh những kết quả nổi bật trong quản lý điều hành Công ty, thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 đem lại sự ổn định, phát triển của doanh nghiệp cũng như các quyền lợi của cổ đông, người lao động trong năm. Việc chỉ đạo điều hành của HĐQT, Ban điều hành còn có một số tồn tại, hạn chế cần khắc phục để thực hiện tốt nhiệm vụ trong các năm tiếp theo như sau:

- + Chưa phát huy triệt để các nguồn lực của Công ty như: Tài chính, con người, lợi thế kinh doanh, thương hiệu doanh nghiệp, niềm tin của khách hàng, sự quan tâm tạo điều kiện của Tỉnh ủy, UBND tỉnh và các cấp các ngành trong sản xuất kinh doanh v.v... Nên hiệu quả SXKD vẫn còn hạn chế chưa đem lại cổ tức cao cho các cổ đông.
- + Trong quá trình chỉ đạo chưa quyết liệt, đặc biệt là khâu xây dựng kế hoạch SXKD, kế hoạch đầu tư, mua sắm v.v... nên đôi lúc vẫn còn bị động trước những thay đổi từ thực tiễn.
- + Chưa đổi mới cách xây dựng các quy định liên quan đến việc: Bổ nhiệm, trả lương, thưởng, thù lao, miễn nhiệm, xa thải, thanh lý hợp đồng lao động nhằm tạo động lực cho các cá nhân, tập thể tiêu biểu có trình độ, có trách nhiệm với Công ty cũng như xử lý các cá nhân, tập thể ý thức kém trong việc thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao để tạo lên môi trường, điều kiện làm việc dân chủ, công bằng, minh bạch trong Công ty.
- + Công tác đầu tư còn thụ động chưa có kế hoạch đón đầu, đi trước để đảm bảo sự ổn định cũng như việc chiếm lĩnh khách hàng trong SXKD. Đặc biệt là các ứng dụng KHCVN trong quản lý và điều hành cũng như các công nghệ mới trong lĩnh vực cấp nước.
- + Công tác kiểm tra, giám sát Ban giám đốc, Ban kiểm soát và các phòng ban, bộ phận, đoàn thể trong việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao đôi lúc còn chưa kịp thời, thiếu sự sát sao. Ban giám đốc, Ban kiểm soát còn thụ động, đôi lúc trách nhiệm còn hạn chế trong việc thực hiện sự chỉ đạo của HĐQT và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên đề ra.

## KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Năm 2020 là năm cuối của nhiệm kỳ Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất và cũng là năm đầu khi tỷ lệ nắm giữ cổ phần của Nhà nước do UBND tỉnh Bắc Giang làm đại diện chủ sở hữu là 51%. Mặt khác năm 2020 là năm mà trong các cổ đông lớn ngoài cổ đông là UBND tỉnh chiếm 51% CP và cổ đông thứ 2 là Quỹ đầu tư Cơ hội PVI chiếm 26,33% CP. Đặc biệt là năm cuối của giai đoạn 2016 - 2021 theo sự chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ. Cụ thể đối với Công ty Cổ phần Nước sạch Bắc Giang là năm đầu tiên hoàn thiện việc cấp nước tại 16 phường/xã trên địa bàn Thành phố Bắc Giang. Địa bàn cấp nước của đơn vị ngày càng bị thu hẹp và có sự cạnh tranh quyết liệt giữa các đơn vị kinh doanh trên địa bàn. Mặt khác đây cũng là năm đầu tiên mà cơ sở hạ tầng đã được đầu tư đảm bảo các điều kiện để Công ty thực hiện đầy đủ hợp đồng mua buôn nước sạch của Công ty DNP-BG với sản lượng là 20.000m<sup>3</sup>/ng.đ và có sự tăng thêm theo mức độ tăng trưởng hằng năm.

Đặc biệt là bắt đầu từ tháng 2/2020 đại dịch Covid-19 đã trực tiếp tác động đến toàn thế giới và nước ta, ảnh hưởng nghiêm trọng đến toàn thể đời sống xã hội, an ninh quốc gia và các mặt khác trên toàn xã hội, việc SXKD của các doanh nghiệp nói chung là chịu tác động tiêu cực khó khăn. Vì vậy để đảm bảo duy trì tốc độ tăng trưởng, ổn định và phát triển bền vững trước những khó khăn trước mắt và lâu dài sau đại dịch Covid-19. HĐQT đề ra một số nhiệm vụ, phương hướng hoạt động trong năm 2020 như sau:

1. Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 dự kiến trong quý II/2020. Duy trì việc SXKD một cách an toàn (*đặc biệt là đối với con người và chất lượng nước sạch trong thời gian đại dịch Covid-19 bùng phát tại nước ta*). Thực hiện nghiêm chỉ đạo của Đảng, Nhà nước và các cấp, các ngành trong việc chung tay phòng chống đại dịch Covid-19 và sự ổn định SXKD có hiệu quả sau khi đại dịch đi qua.

2. Chỉ đạo triển khai Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 một cách cụ thể, hiệu quả, thường xuyên giám sát, chỉ đạo việc tổ chức thực hiện Nghị quyết của Ban giám đốc, Ban kiểm soát cũng như toàn thể các phòng ban, bộ phận trong Công ty một cách đồng bộ nhất quán. Phấn đấu thực hiện hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu SXKD mà Đại hội đề ra.

3. Tập trung chỉ đạo việc nâng cao chất lượng dịch vụ cấp nước đáp ứng niềm tin của khách hàng, tạo lợi thế cạnh tranh trong sản xuất cấp nước giữa các đơn vị cùng kinh doanh mặt hàng nước sạch trên địa bàn.

4. Tiếp tục rà soát, hoàn thiện các quy định trong hệ thống quy chế quản lý nội bộ, quản trị doanh nghiệp phù hợp với các quy định của Nhà nước và đặc thù của doanh nghiệp.

5. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát chặt chẽ, tạo điều kiện tốt nhất để Ban giám đốc, Ban kiểm soát và các phòng ban, bộ phận trong quá trình chỉ đạo, tổ chức SXKD thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Chú trọng công tác đánh giá hiệu quả đầu tư, quy trình chỉ đạo SXKD và việc sử dụng vốn và các nguồn lực khác.

6. Tăng cường công tác quan hệ với các cổ đông, đặc biệt là các cổ đông lớn, cung cấp đầy đủ thông tin tới các cổ đông một cách đầy đủ, kịp thời và minh bạch theo các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

7. Thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật với công ty đại chúng và các quy định pháp luật liên quan, trong quá trình SXKD và các công tác khác. Đảm bảo lợi ích hài hòa giữa các bên.

8. Tổ chức Đại hội cổ đông theo nhiệm kỳ (*khi đủ điều kiện*). Xin ý kiến các cổ đông và đặc biệt là UBND tỉnh với chức năng là Đại diện chủ sở hữu và cũng là cổ đông lớn nhất chiếm 51% CP. Tạo sự thống nhất đồng thuận cao đúng theo các quy định của pháp luật trước khi tiến hành Đại hội nhiệm kỳ.



# QUẢN TRỊ CÔNG TY

---

# HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

## THÀNH VIÊN & CƠ CẤU HĐQT

Họ & tên	Chức vụ	Số lượng CP sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
Hướng Xuân Công	Chủ tịch HĐQT	52.100	0,29 %
Trần Đăng Diệu	Thành viên HĐQT	38.900	0,21 %
Lê Ngọc Duyên	Thành viên HĐQT	31.200	0,17 %
Nguyễn Thị Phương Thảo	Thành viên HĐQT	38.200	0,21 %

## HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ 2019

### Về chức năng nhiệm vụ quản trị chung theo Điều lệ

HĐQT đã bám sát các quyết định của Đại hội đồng cổ đông và tình hình thực tế để chỉ đạo các mặt hoạt động của Công ty. Năm 2019, HĐQT đã tổ chức các cuộc họp hàng tháng với sự tham dự mở rộng của Ban kiểm soát, Ban giám đốc và họp với các phòng ban chuyên môn để xem xét, giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT. Các nội dung họp và lấy ý kiến như sau:

- + Thông qua các kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 và các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2020;
  - + Kiểm tra Báo cáo tài chính hàng quý, hàng năm;
  - + Ban hành bổ sung các quy định quản trị nội bộ;
  - + Quyết định phê duyệt dự toán và kết quả đấu thầu các gói thầu mua sắm thiết bị, vật tư phục vụ việc SXKD trong năm theo thẩm quyền trên cơ sở đề xuất của Ban giám đốc.- Quyết định đầu tư một số hạng mục công trình phục vụ cho việc mở rộng sản xuất kinh doanh tổng giá trị 27,1 tỷ đồng,
- Cụ thể:

- Lắp đặt máy bơm chìm nước thô tại Xí nghiệp cấp nước Lục Nam, giá trị 01 tỷ đồng
- Lắp đặt Hệ thống Scada khu vực Nhà máy nước Bắc Giang, giá trị 06 tỷ đồng
- Lắp đặt hệ thống van giảm áp, đồng hồ tổng và logger theo dõi trên mạng, giá trị 3,5 tỷ đồng
- Xây dựng tổ quản lý nước Song Khê, giá trị 600 triệu đồng
- Hệ thống đường ống phân ống và dịch vụ phát triển cấp nước, giá trị 15 tỷ đồng
- Xây dựng sửa chữa các khu vực nhà máy nước, giá trị 01 tỷ đồng

### Công tác giám sát đối với ban điều hành:

- HĐQT thực hiện nghiêm túc đầy đủ chức năng đại diện chủ sở hữu trong việc giám sát hoạt động điều hành của Ban giám đốc và toàn bộ các phòng ban, bộ phận trong Công ty.
- HĐQT thường xuyên chỉ đạo, đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ SXKD và các công tác khác đảm bảo sự hiệu quả, phù hợp với điều kiện tình hình thực tế tại Công ty.
- Chủ động cho ý kiến chỉ đạo, tháo gỡ các khó khăn kịp thời tạo điều kiện cho việc chỉ đạo, tổ chức SXKD của Ban giám đốc và các phòng ban, bộ phận.



### Công tác quản lý đầu tư:

HDQT quyết định phê duyệt các hạng mục đầu tư tại khu sản xuất và phát triển mở rộng mạng lưới đường ống, phát triển khách hàng tại các khu vực mà Công ty có khả năng kinh doanh nước sạch. Trên cơ sở phân tích, biểu quyết của các thành viên HDQT theo sự đề xuất của Ban giám đốc phục vụ việc SXKD thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên hàng năm và các công việc phát sinh khác theo thực tiễn.

### Công tác quản lý tài chính:

Hoạt động quản lý tài chính luôn được HDQT chú trọng đảm bảo nguyên tắc minh bạch, công khai đúng theo các quy định của pháp luật, lợi ích hợp pháp của các cổ đông. Việc quản lý công tác tài chính được đánh giá trên cơ sở kiểm soát thường xuyên của Ban kiểm soát Công ty và các ý kiến đánh giá của Kiểm toán độc lập trên cơ sở Báo cáo soát xét giữa năm và Báo cáo kiểm toán năm tài chính.

### Công tác quan hệ với cổ đông:

- HDQT đã thực hiện đầy đủ công tác cung cấp các tin liên quan trong quá trình điều hành theo quy định của pháp luật.
- Ban hành quy chế công bố thông tin và thực hiện nghiêm túc việc công bố thông tin trên các phương tiện truyền thông theo quy định. --
- Tất cả những quyền lợi của cổ đông theo quy định của Điều lệ, pháp luật và Nghị quyết của Đại hội cổ đông đều được nghiêm túc thực hiện.

### THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỘC LẬP

Hiện tại, trong cơ cấu Hội đồng quản trị của Công ty không có thành viên Hội đồng quản trị độc lập.

### TIÊU BAN TRỰC THUỘC HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Trong cơ cấu tổ chức Hội đồng quản trị của Công ty hiện nay không có các tiêu ban trực thuộc.

### CÁC NGHỊ QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CỦA HDQT

STT	Số Nghị Quyết	Thời gian	Nội dung
1	01/NQ-HĐQT-NSBG	27/02/2019	Nghị quyết của Hội đồng quản trị Thông qua việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông năm 2019
2	11/QĐ-HĐQT-NSBG	16/04/2019	Nghị quyết của HDQT về việc miễn nhiệm chức danh thành viên HDQT và Giải tòa cổ phần
3	12/NQ-HĐQT-NSBG	22/04/2019	Nghị quyết HDQT về việc thanh toán cổ tức năm 2018 cho Cổ đông Công ty Cổ phần nước sạch Bắc Giang
4	13/NQ-HĐQT-NSBG	24/04/2019	Nghị quyết của HDQT về việc điều chỉnh tỷ lệ thanh toán và ngày thanh toán cổ tức năm 2018 cho Cổ đông Công ty CP Nước sạch Bắc Giang
5	15/NQ-HĐQT-NSBG	08/05/2019	Nghị quyết HDQT về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2019
6	17/NQ-HĐQT-NSBG	09/09/2019	Nghị quyết HDQT về việc tiếp nhận và quản lý Hệ thống cấp nước thôn Hùng Lãm 1, xóm Sến thôn Hùng Lãm 3 và thôn Chùa xã Hồng Thái huyện Việt Yên

# BAN KIỂM SOÁT

## THÀNH VIÊN & CƠ CẤU BAN KIỂM SOÁT

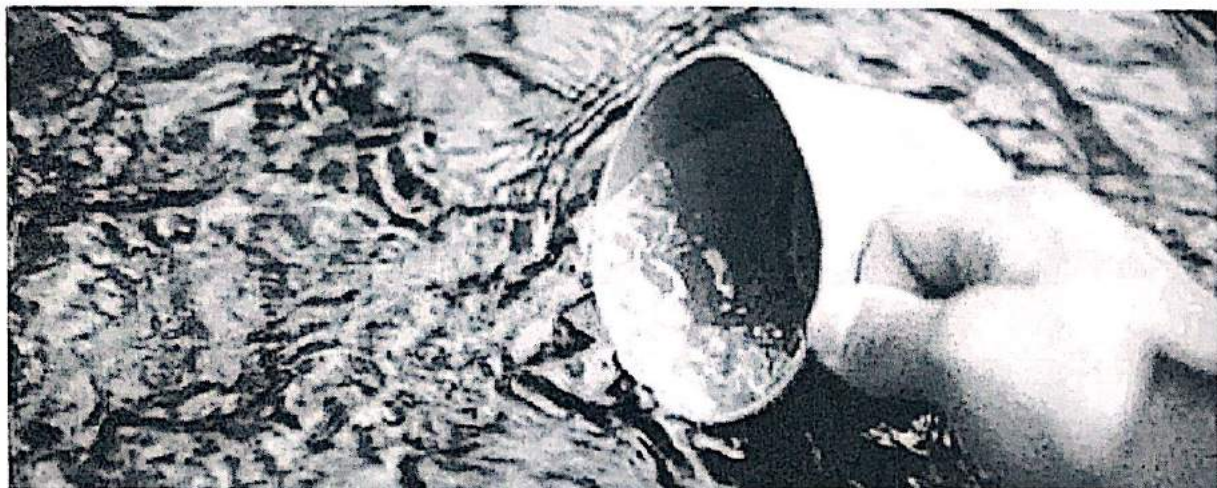
Họ & tên	Chức vụ	Số lượng CP sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
Nguyễn Thị Thanh Thủy	Trưởng Ban Kiểm soát	19.100	0,11 %
Vũ Thị Thúy	Thành viên BKS	15.000	0,08 %
Hoàng Thị Thảo	Thành viên BKS	8.000	0,04 %

## HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT 2019

Ban kiểm soát đã tiến hành hoạt động theo đúng chức năng nhiệm vụ được quy định tại luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát cụ thể:

- Ban kiểm soát tập trung kiểm tra, giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD) và đầu tư của Công ty;
- Kiểm tra, rà soát Nghị quyết, Quyết định của HĐQT để triển khai thực hiện Nghị quyết ĐHCĐ trong năm 2019, đánh giá chi tiết những chỉ tiêu đạt được và chưa đạt được, có phân tích nguyên nhân cụ thể.
- Kiểm tra, đánh giá thường xuyên công tác quản trị, điều hành việc thực hiện nhiệm vụ SXKD của HĐQT và Ban Giám đốc theo đúng Nghị quyết của HĐQT đã ban hành và Điều lệ của Công ty.
- Ban kiểm soát Công ty đã kiểm tra sổ sách kế toán của Công ty, tình hình quản lý công nợ và khả năng thanh toán, về doanh thu và chi phí để phân tích những yếu tố ảnh hưởng đến kết quả SXKD và đầu tư, từ đó đề xuất kiến nghị kịp thời với Công ty.
- Kiểm soát Báo cáo tài chính đã được kiểm toán của năm 2019, có ý kiến đóng góp đảm bảo báo cáo được lập đúng quy trình, chuẩn mực, phản ánh trung thực tình hình tài chính của Công ty.

Qua thời gian hoạt động theo chức năng nhiệm vụ được quy định trong Điều lệ, Ban kiểm soát nhận thấy đã hoàn thành nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông giao, góp phần cùng HĐQT và bộ máy điều hành Công ty thực hiện tốt những chỉ tiêu nhiệm vụ mà Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua.



## ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY NĂM 2019

Trên cơ sở thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh do Công ty cung cấp, các thành viên Ban kiểm soát đã thực hiện các công việc kiểm tra, soát xét và đưa ra nhận xét, đánh giá như sau:

### Công tác quản lý và điều hành của HĐQT và Ban điều hành trong năm

Ban kiểm soát nhận định HĐQT và Ban Giám đốc, các cán bộ quản lý trong năm 2019 đã hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ điều hành của mình trong khuôn khổ pháp lý hiện hành, cụ thể:

- HĐQT đã tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết của ĐHCĐ kịp thời. Ban kiểm soát không thấy có bất kỳ điều gì bất thường trong hoạt động của HĐQT, Ban giám đốc và các cán bộ quản lý trong công ty.
- Các Nghị quyết của HĐQT ban hành đúng với chức năng và quyền hạn của HĐQT có nội dung phù hợp với chủ trương và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.
- Chủ động nguồn vốn cho hoạt động SXKD và đầu tư. Công tác thu hồi công nợ của khách hàng kịp thời, đầy đủ. Công tác thanh toán nợ cho các nhà cung cấp đúng hạn, khả năng thanh toán nhanh tốt, hệ số nợ hợp lý.
- Công ty quản lý và hạch toán kế toán tuân thủ theo các Chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán, hệ thống kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành của Nhà nước: Thông tư 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.
- Công tác quản lý thực hiện đầu tư theo đúng quy định.

### Tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các mục tiêu kế hoạch chính năm 2019

#### Về quản lý tài sản

Công ty đã thực hiện quản lý và theo dõi tài sản cố định chi tiết theo từng loại tài sản, thực hiện trích khấu hao theo đúng quy định. Cuối năm thực hiện kiểm kê và lập biên bản kiểm kê chi tiết, đầy đủ.

- Giá trị nguyên giá TSCĐ đến ngày 31/12/2019: 273.728.644.401 đ
- Số khấu hao lũy kế đến ngày 31/12/2019: 190.620.320.088 đ
- Giá trị còn lại theo sổ sách đến ngày 31/12/2019: 83.108.324.313 đ

#### Về quản lý công nợ:

- Công nợ phải thu, phải trả tại thời điểm 31/12/2019: Công nợ được theo dõi chặt chẽ, cụ thể theo từng đối tượng, thời hạn thanh toán.

- Đối với nợ phải thu: **6.389.987.241 đ**, trong đó bao gồm:

+ Phải thu tiền nước, tiền công trình, thu khác:	957.585.912 đ
+ Tiền ứng trước cho nhà cung cấp, nhà thầu:	3.141.485.600 đ
+ Tiền tạm ứng công tác, phải thu ngắn hạn khác:	2.290.915.729 đ

- Đối với nợ phải trả: **33.845.845.441 đ**, trong đó bao gồm:

+ Phải trả người bán ngắn hạn:	2.248.924.888 đ
+ Người mua trả tiền trước ngắn hạn:	30.000.000 đ
+ Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước:	1.390.090.872 đ
+ Phải trả NLD (Thưởng tết và các khoản khác):	11.165.581.000 đ
+ CP phải trả ngắn hạn:	16.607.101.386 đ
+ Phải trả nhà cung cấp, phải trả khác:	206.773.000 đ
+ Quỹ khen thưởng phúc lợi năm 2019:	2.197.374.295 đ

## Tình hình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2019

Đơn vị: đồng

STT	Chỉ tiêu	TH 2019	TH 2018	TH 2019/ TH 2018 %
<b>1</b>	<b>Tổng doanh thu và thu nhập khác</b>	<b>155.536.261.737</b>	<b>128.596.666.112</b>	<b>120,9</b>
	Doanh thu HĐTC	5.273.409.051	5.515.207.689	95,6
	Thu nhập khác	1.061.178.099	845.365.695	122,5
	DT thuần về bán hàng và dịch vụ	149.201.674.587	122.236.092.728	122
<b>2</b>	<b>Tổng chi phí</b>	<b>148.451.142.114</b>	<b>120.551.513.311</b>	<b>123</b>
	Giá vốn hàng bán	99.457.725.920	74.752.914.694	133
	Chi phí bán hàng	34.507.916.673	30.969.532.115	111,4
	Chi phí quản lý DN	14.417.203.006	13.752.202.115	104,8
	Chi phí hoạt động TC	0	1.076.864.387	
	Chi phí khác	68.296.515	0	
<b>3</b>	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>7.085.119.623</b>	<b>8.045.152.801</b>	<b>88</b>
	Chi phí thuế TNDN hiện hành	1.527.473.736	1.815.686.673	84,1
	Lợi nhuận sau thuế	5.557.645.887	6.229.466.128	89,2
<b>4</b>	<b>Nộp NSNN</b>	<b>15.038.444.785</b>	<b>11.910.378.446</b>	<b>126,3</b>

Quý tiền lương thực hiện: 41.792.140.698 đồng

Trong năm 2019, Ban kiểm soát chưa phát hiện trường hợp bất thường nào trong hoạt động SXKD của Công ty.

### Công tác đầu tư

Bám sát vào nhiệm vụ chung của Công ty và tình hình phát triển đô thị, phát triển kinh tế của Thành phố Bắc Giang. Ban lãnh đạo đã xây dựng kế hoạch với giá trị là 35,5 tỷ đồng, kết quả đạt 27,1 tỷ đồng đạt 76,3% kế hoạch năm.

Trong đó: Công tác thi công xây lắp đạt 15 tỷ đồng

Công tác đầu tư đạt 12,1 tỷ đồng

#### Cụ thể:

- Lắp đặt máy bơm chìm nước thô tại Xí nghiệp cấp nước Lục Nam, giá trị 01 tỷ đồng
- Lắp đặt Hệ thống Scada khu vực Nhà máy nước Bắc Giang, giá trị 06 tỷ đồng
- Lắp đặt hệ thống van giảm áp, đồng hồ tổng và logger theo dõi trên mạng, giá trị 3,5 tỷ đồng
- Xây dựng tổ quản lý nước Song Khê, giá trị 600 triệu đồng
- Hệ thống đường ống phân ống và dịch vụ phát triển cấp nước, giá trị 15 tỷ đồng
- Xây dựng sửa chữa các khu vực nhà máy nước, giá trị 01 tỷ đồng

### Quan hệ cổ đông

Đánh giá chung: Trong năm 2019, với nỗ lực của HĐQT, Ban Giám đốc và sự đồng thuận của CBCNV, Công ty đã hoàn thành kế hoạch các chỉ tiêu đặt ra.

Về công tác kế toán và Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2019 đã được kiểm toán

### Công tác kế toán

Công ty quản lý và hạch toán công tác kế toán tuân thủ theo các Chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán, hệ thống kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành của Nhà nước.

### Báo cáo tài chính đã được kiểm toán

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2019 được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn Chuẩn Việt.

## ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BAN KIỂM SOÁT, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN GIÁM ĐỐC

Giữa Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị, Ban giám đốc đã duy trì được mối quan hệ công tác, hợp tác phối hợp chặt chẽ trên nguyên tắc vì lợi ích của Công ty, của cổ đông và tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và các Quy chế nội bộ. Trong năm 2019, HĐQT, Ban giám đốc và các cán bộ quản lý đã tạo điều kiện về cơ sở vật chất cũng như cung cấp đầy đủ thông tin tài liệu cần thiết cho công tác kiểm tra giám sát của Ban kiểm soát.

## KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM 2020 CỦA BAN KIỂM SOÁT

### Nhiệm vụ chung

- Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ thay mặt cổ đông để kiểm soát hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty.
- Trong năm 2020, Ban kiểm soát sẽ duy trì công tác kiểm soát định kỳ theo điều lệ của Công ty và quy chế hoạt động của Ban kiểm soát, lấy ngăn ngừa mục tiêu chính, đảm bảo hoạt động của Công ty luôn tuân thủ các quy định của pháp luật và Luật doanh nghiệp, góp phần làm cho đơn vị ngày càng phát triển và đạt hiệu quả SXKD cao, đảm bảo lợi ích của các cổ đông, quyền lợi của người lao động.
- Quỹ lương năm 2020: 44.154.191.880đ

### Nhiệm vụ cụ thể năm 2020

- Tổ chức họp định kỳ, phân công cụ thể và hợp lý công việc của các thành viên trong Ban kiểm soát, phụ trách kiểm soát hoạt động quản trị, điều hành và SXKD của Công ty.
- Kiểm soát tình hình SXKD hằng năm của Công ty đã được Đại hội cổ đông phê chuẩn, soát xét Báo cáo tài chính hằng năm.

## GIAO DỊCH, THÙ LAO

Mức chi trả thù lao thành viên HĐQT, BKS và thư ký được chi trả theo mức phê duyệt của Đại hội đồng cổ đông, tại Nghị quyết số 10/NQ-ĐHCĐTN-NSBG ngày 10 tháng 4 năm 2019, về việc thông qua phương án trả thù lao không chuyên trách của thành viên HĐQT, BKS, thư ký.

Mức chi trả cụ thể như sau:

- Thành viên HĐQT:	2,0 triệu đồng/ tháng
- Trưởng Ban kiểm soát:	1,2 triệu đồng/ tháng
- Thành viên Ban kiểm soát:	1,0 triệu đồng/ tháng
- Thư ký Công ty:	1,0 triệu đồng/ tháng



**PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG**

---

# MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

## **Đối với khách hàng**

- Cung cấp các sản phẩm chất lượng

## **Đối với cổ đông**

- Thực hiện công bố thông tin công khai minh bạch
- Tổ chức thành công Đại hội cổ đông
- Đảm bảo cổ tức ổn định bền vững

## **Đối với nhà nước**

- Tuân thủ chính sách nhà nước trong hoạt động kinh doanh
- Đảm bảo thực hiện nghĩa vụ thuế

## **Đối với người lao động**

- Xây dựng chính sách lương thưởng hiệu quả, hợp lý với mức thu nhập cạnh tranh
- Đảm bảo sức khỏe và điều kiện làm việc an toàn với người lao động
- Chăm lo đời sống tinh thần của người lao động

## **Đối với cộng đồng xã hội**

- Chia sẻ chung tay với các hoạt động cộng đồng
- Có trách nhiệm với những hoàn cảnh khó khăn trong xã hội

## **Đối với môi trường**

- Tuân thủ nghiêm ngặt các quy định của pháp luật về môi trường

# ĐÁNH GIÁ TRÁCH NHIỆM VÌ MÔI TRƯỜNG, XÃ HỘI

## TRÁCH NHIỆM VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG

Ban Lãnh đạo Công ty hiểu rằng, con người là nhân tố quyết định thành bại của doanh nghiệp. Trong thời gian qua, Công ty đã nỗ lực hết sức mình để tạo ra một môi trường làm việc tốt, bảo đảm quyền lợi cho CBCNV, tuân thủ quy định của pháp luật về người lao động. Công ty luôn áp dụng những chế độ ưu đãi, khuyến khích người lao động, nhất là đối với những lao động có kinh nghiệm và thâm niên lâu dài tại Công ty.

### Các chính sách về lao động của Công ty:

Căn cứ vào chế độ về tiền lương do Nhà nước quy định.

Việc trả lương, thưởng thực hiện theo quy chế trả lương, thưởng của Công ty theo mức độ hoàn thành và độ phức tạp của công việc.

- Thực hiện mua BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động theo chế độ chính sách nhà nước. Về tiền thưởng: theo quy định của nhà nước và quy chế của Công ty.
- Kế hoạch cụ thể về Quỹ lương của Công ty sẽ do Hội đồng quản trị của Công ty quyết định trên cơ sở đề xuất của Ban Giám đốc theo đúng quy định hiện hành.
- Căn cứ các quy định của pháp luật về lao động, kế hoạch kinh doanh và tình hình cụ thể của quá trình hoạt động kinh doanh của Công ty, Công ty sẽ có chế độ lương, thưởng thích hợp để kích thích lực lượng lao động, đồng thời đảm bảo các yêu cầu về mặt tài chính của cán bộ công nhân viên.
- Công ty thực hiện đầy đủ các chính sách đối với người lao động theo quy định của pháp luật, thoả ước lao động và các chính sách của Công ty.







# **BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

---

## Ý KIẾN KIỂM TOÁN

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Nước sạch Bắc Giang tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực Kế toán, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐƯỢC KIỂM TOÁN

Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật.

Toàn bộ Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán được đăng tải chi tiết tại địa chỉ Website: bacgiangwsc.com.vn.

## XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY



*[Handwritten signature]*  
CHỦ TỊCH HĐQT  
**Hương Xuân Công**